

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ QUANG TRUNG**

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Bậc đào tạo : **TRUNG CẤP**
Loại hình đào tạo : **CHÍNH QUY**
Ngành : **MAY THỜI TRANG**
Thời gian đào tạo : **2 NĂM**
Mã số : **5540204**

Thành phố Hồ Chí Minh – Tháng 08 năm 2023

MỤC LỤC

Tên môn học: Vẽ kỹ thuật ngành may	11
Chương 1: Vật liệu, dụng cụ vẽ và cách sử dụng	12
Chương 2: Những tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật	13
Chương 3: Ký hiệu và quy ước của bản vẽ kỹ thuật ngành may	14
Tên môn học: Cơ sở thiết kế trang phục	17
Chương 1: Cơ sở thiết kế trang phục	18
Chương 2: Thiết kế mẫu cơ sở quần, áo	19
Tên môn học: Vật liệu may	23
Chương 1: Nguyên liệu dệt	24
Chương 2: Cấu tạo, tính chất và phương pháp nhận biết vải	25
Chương 3: Vật liệu may và phương pháp lựa chọn vải, bảo quản hàng may mặc	25
Tên môn học: Thiết bị may	29
Bài mở đầu: Giới thiệu khái quát về máy may công nghiệp	30
Các kiến thức cơ bản về an toàn lao động trong ngành may	30
Chương 1: Các loại mũi may cơ bản	30
Chương 2: Thiết bị may cơ bản	31
Tên môn học: Thiết kế áo sơ mi - quần âu nam, nữ	35
Bài mở đầu	36
Bài 1: Thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời	36
Bài 2: Thiết kế áo sơ mi nữ cổ lá sen	37
Bài 3: Thiết kế quần âu nam	37
Bài 4: Thiết kế quần âu nữ	38
Tên môn học: May áo sơ mi nam, nữ	42
Bài mở đầu: Giới thiệu môn học May áo sơ mi nam, nữ	43
Bài 1: Các đường may cơ bản	43
Bài 2: May các kiểu nẹp áo	45
Bài 3: May các kiểu túi áo sơ mi	46
Bài 5: May các kiểu thếp tay, măng sét	48
Bài 6: May áo sơ mi nữ	49
Bài 7: May áo sơ mi nam	50

Tên mô đun: May quần âu nam, nữ	54
Bài 1: May các kiểu túi quần âu.....	55
Bài 2: May cửa quần	56
Bài 3: May cạp quần	57
Bài 4: May quần âu nữ	58
Bài 5: May quần âu nam	59
Tên mô đun: Thiết kế, cắt may áo jacket	62
Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế, cắt may áo Jacket	63
Bài 1: Thiết kế áo Jacket một lớp nam, nữ	63
Bài 2: Thiết kế áo Jacket hai lớp dáng thẳng nam, nữ	64
Bài 3: May túi coi chìm, coi nổi	65
Bài 4: May túi một viên, hai viên có khoá	66
Bài 5: May túi hộp đáy vuông kiểu đơn, biến kiểu	66
Bài 6: May áo Jacket 1 lớp.....	67
Bài 7: May áo Jacket 2 lớp.....	67
Tên mô đun: Thiết kế, cắt may váy, áo váy	72
Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế, cắt may váy, áo váy	73
Bài 1: Thiết kế váy ôm công sở	73
Bài 2: Thiết kế váy xoè, chữ A	74
Bài 3: Thiết kế các dạng áo liền váy	74
Bài 4: Công nghệ may các kiểu cổ.....	75
Bài 5: Công nghệ may các kiểu khoá kéo.....	76
Bài 6: May váy	77
Bài 7: May áo váy	77
Tên mô đun: Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao	82
Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao.....	83
Bài 1: Thiết kế áo bà ba.....	83
Bài 2: Thiết kế áo dài truyền thống Việt Nam	84
Bài 3: Thiết kế áo veston nữ 1 lớp	84
Bài 4: May túi coi nổi, túi hai viên bọc.....	85
Bài 5: May các loại bâu áo dài, bâu áo veston nữ 1 lớp	85

Bài 6: May áo bà ba	86
Bài 7: May áo dài truyền thống Việt Nam	86
Bài 8: May áo Veston nữ 1 lớp	87
Tên mô đun: Sáng tác mẫu thời trang.....	91
Bài 1: Vẽ phác hoạ dáng người mẫu thời trang	92
Bài 2: Phác hoạ kiểu dáng quần áo trên cơ thể người.....	93
Bài 3: Màu sắc thiết kế trang phục.....	93
Bài 4: Sáng tác trang phục theo chủ đề các mùa trong năm	94
Tên mô đun: Thiết kế thời trang công sở.....	99
Bài 1: Thiết kế, cắt, may các kiểu áo, váy công sở nữ hè - thu	100
Bài 2: Thiết kế, cắt, may các kiểu quần âu, sơ mi nam công sở hè - thu	101
Bài 3: Thiết kế, cắt, may các kiểu quần, áo nữ công sở đông - xuân.....	101
Bài 4: Thiết kế, cắt, may các kiểu quần, áo nam công sở đông - xuân.....	102
Tên mô đun: Đồ hoạ trang phục	106
Bài 1: Tổng quan phần mềm CorelDRAW 12.....	107
Bài 2: Thiết kế đồ hoạ căn bản.....	107
Bài 3: Thiết kế đồ hoạ trang phục	108

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ-QT ngày tháng năm 2023

của Hiệu trưởng trường TCN Quang Trung)

Tên ngành, nghề: May thời trang

Mã ngành, nghề: 5540204

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh:

- Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương.
- Tốt nghiệp Trung học cơ sở và tương đương.

Thời gian đào tạo:

- Đối tượng học sinh tốt nghiệp THPT và tương đương hoặc học sinh tốt nghiệp THCS không đăng ký học VHPT: 02 năm.
- Đối tượng học sinh tốt nghiệp THCS và tương đương có đăng ký học VHPT: từ 2,5 đến 03 năm (tùy theo chương trình VHPT mà học sinh đăng ký).

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo nghề May thời trang trình độ trung cấp nhằm trang bị cho người học năng lực thực hiện được các công việc của trình độ sơ cấp và thực hiện được một số công việc có tính phức tạp của nghề May thời trang; có khả năng làm việc độc lập và tổ chức làm việc theo nhóm; có khả năng sáng tạo, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc; giải quyết được các tình huống kỹ thuật phức tạp trong thực tế; có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, tạo điều kiện cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tự tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Học sinh tốt nghiệp phải đạt được các yêu cầu cụ thể sau:

1.2.1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

- Phẩm chất chính trị: Hiểu biết về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh. Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước

- Đạo đức nghề nghiệp: Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm; có ý thức giữ gìn, rèn luyện phẩm chất, đạo đức của công dân.

- Lối sống, tác phong: Có lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với sự hội nhập quốc tế; có tác phong phù hợp với chuẩn mực đạo đức và văn hoá của dân tộc.

1.2.2. Năng lực chuyên môn

❖ Kiến thức chuyên môn:

- Trình bày được nội dung của các môn cơ sở như: vẽ kỹ thuật, vật liệu may, an toàn lao động để thực hiện các nhiệm vụ cơ bản của nghề may thời trang.

- Nhận biết được một số nguyên, phụ liệu may.

- Nêu được nguyên lý hoạt động, tính năng, tác dụng của một số thiết bị cơ bản trên dây chuyền may.

- Nhận biết được phương pháp thiết kế các kiểu quần âu, áo sơ mi và áo Jacket.

- Nhận biết được phương pháp thiết kế mẫu, nháy mẫu, các loại sản phẩm may.

- Nhận biết được phương pháp may các kiểu quần âu, áo sơ mi và áo Jacket.

- Trình bày được quy trình lắp ráp các loại sản phẩm may thời trang.

❖ Kỹ năng thực hành:

- Lựa chọn được các nguyên, phụ liệu phù hợp với từng kiểu sản phẩm may thời trang.

- Sử dụng thành thạo một số thiết bị cơ bản trên dây chuyền may.

- Cắt, may được các kiểu quần âu, sơ mi đảm bảo kỹ thuật và hợp thời trang.

- Thiết kế được các loại mẫu phục vụ cho quá trình may lắp ráp sản phẩm.

- Làm việc độc lập trên các công đoạn lắp ráp sản phẩm thời trang.

- Thực hiện được các biện pháp an toàn và vệ sinh công nghiệp.

❖ Năng lực phát triển nghề nghiệp

- Học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường: tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

- Tự học, tự rèn luyện và nghiên cứu khoa học: có khả năng chủ động tiếp cận, cập nhật thông tin, kiến thức khoa học và công nghệ mới trong lĩnh vực Thiết kế thời trang; tự đánh giá và tự điều chỉnh năng lực nghề nghiệp của bản thân.

1.2.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Trung cấp May thời trang, học sinh có thể trực tiếp tham gia sản xuất trên dây chuyền may của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

Ngoài ra học sinh có đủ năng lực để tham gia học liên thông lên các bậc học cao hơn để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khoá học:

- Số lượng môn học, mô đun: 24
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 67 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 315 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun đào tạo nghề: 1325 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 509 giờ; Thực hành, thực tập, thảo luận, bài tập: 1131 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/Thí nghiệm/Bài tập/Thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung	14	315	114	183	18
MH 01	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 02	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng – An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
MH 07	Kỹ năng mềm	2	60	20	35	5
II	Các môn học, mô đun đào tạo nghề	53	1325	395	828	102
II.1	Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở	6	120	70	40	10
MH 08	Vẽ kỹ thuật ngành may	1	30	15	12	3
MH 09	Cơ sở thiết kế trang phục	2	30	20	8	2

MH 10	Vật liệu may	2	30	20	8	2
MH 11	Thiết bị may	1	30	15	12	3
II.2	Các môn học, mô đun chuyên môn nghề	47	1205	325	788	92
MĐ 12	Thiết kế áo sơ mi-quần âu nam, nữ	3	60	45	10	5
MĐ 13	May áo sơ mi nam, nữ	4	120	5	105	10
MĐ 14	May quần âu nam, nữ	3	90	5	75	10
MĐ 15	Thiết kế, cắt may áo jacket	5	120	35	75	10
MĐ 16	Thiết kế, cắt may váy, áo váy	5	120	35	75	10
MĐ 17	Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao	6	150	45	95	10
MĐ 18	Sáng tác mẫu thời trang	2	45	15	25	5
MĐ 19	Thiết kế thời trang công sở	4	90	30	50	10
MĐ 20	Đồ họa trang phục	2	60	15	40	5
MH 21	Quản lý chất lượng sản phẩm	2	30	20	8	2
MĐ 22	Thiết kế mẫu công nghiệp	2	45	15	25	5
MĐ 23	Công nghệ sản xuất	4	80	45	25	10
MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp	5	195	15	180	0
Tổng cộng		67	1640	509	1011	120

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

Chương trình đào tạo trung cấp thực hiện theo niên chế, một năm học có 2 học kỳ, mỗi học kỳ có ít nhất 15 tuần thực học cộng với thời gian thi kết thúc môn học, mô-đun. Ngoài hai học kỳ chính, Trường có thể tổ chức thêm một kỳ học phụ để người học có điều kiện được học lại, học bù. Mỗi học kỳ phụ có ít nhất 4 tuần thực học cộng với thời gian thi kết thúc môn học, mô-đun.

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ học sinh là hoạt động ngoại khóa, tự nguyện, phù hợp với sở thích, giới tính, lứa tuổi và sức khỏe của học sinh được tổ chức cho học sinh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Tổ chức hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ học sinh được thực hiện theo kế hoạch năm học, học kỳ. Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên đề văn hóa, văn nghệ để học sinh được trực tiếp tham gia. Việc tổ chức hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ học sinh cần gắn với những sự kiện trọng đại của đất nước, những sự kiện lịch sử, truyền thống của trường, của địa phương và các hoạt động theo quy định của ngành.

Phòng Công tác học sinh & quan hệ doanh nghiệp phối hợp Đoàn trường xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa cho học sinh hàng học kỳ và vào đầu năm học.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Trước khi bắt đầu một khóa học, năm học, học kỳ, trường sẽ công bố công khai kế hoạch đào tạo đối với khóa học, năm học, học kỳ đó. Kế hoạch đào tạo cho từng khóa học, năm học sẽ qui định các nội dung sau: số lượng học kỳ thời điểm bắt đầu và kết thúc của mỗi học kỳ, năm học, khóa học và thời gian nghỉ hè, tét đối với lớp học trong cùng một đợt tuyển sinh; chương trình của từng môn học, mô-đun; địa điểm thực hiện; giáo viên giảng dạy lý thuyết, thực hành từng môn học, mô-đun cho từng lớp học cụ thể. Thời gian kiểm tra hết môn học, mô đun sẽ được thông báo ngay khi bắt đầu môn học, modul; việc kiểm tra kết thúc môn học, mô đun có thể thực hiện vào cuối môn học, mô đun hoặc tập trung vào tuần cuối của học kỳ đó.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp: Nhà trường thực hiện phương thức đào tạo theo niên chế

- Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

- Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

a) Thi môn Chính trị

Thi môn Chính trị được tổ chức theo hình thức thi viết với thời gian 90 phút ở trình độ trung cấp hoặc thi trắc nghiệm với thời gian từ 45 phút đến 60 phút.

b) Thi môn Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp

Thi môn Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp được tổ chức theo hình thức thi viết hoặc trắc nghiệm với thời gian thi không quá 180 phút hoặc thi vấn đáp với thời gian cho 1 thí sinh là 40 phút chuẩn bị và 20 phút trả lời.

c) Thi môn Thực hành nghề nghiệp

Thi môn Thực hành nghề nghiệp được tổ chức theo hình thức làm bài thực hành kỹ năng tổng hợp để hoàn thiện một phần của sản phẩm hoặc một sản phẩm dịch vụ, công việc. Thời gian thi thực hành cho một đề thi từ 1 đến 3 ngày và không quá 8 giờ/ngày; thời gian thi cụ thể đối với từng ngành, nghề do hiệu trưởng quy định.

4.5. Các chú ý khác:

Học sinh học nghề May thời trang có 1 đợt thực tập tại các doanh nghiệp sản xuất hàng may mặc thời trang nhằm đảm bảo mục tiêu kiến thức, kỹ năng và áp dụng vào môi trường nghề nghiệp thực tế. Cụ thể:

– Nội dung thực hành nghề May thời trang tại cơ sở bao gồm những nội dung học sinh đã được học tại trường (tùy từng đợt thực hành) đặc biệt là các kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp để áp dụng vào công việc thực tế.

– Có thể phân bổ nội dung thực hành nghề May thời trang tại cơ sở theo ba hình thức sau:

+ Học sinh thực hành tại các doanh nghiệp sản xuất hàng may mặc thời trang có công việc phù hợp với nghề nghiệp. Trong trường hợp này cần có giáo viên, hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm đang làm việc tại các cơ sở hướng dẫn học sinh;

+ Thực hành nghề May thời trang (có giáo viên hướng dẫn) tại các xưởng của nhà trường hoặc các cơ sở do nhà trường liên kết, thỏa thuận;

+ Kết hợp cả hai hình thức: thực hành tại các doanh nghiệp sản xuất hàng may mặc thời trang và thực hành tại xưởng hoặc các cơ sở May thời trang do nhà trường liên kết.

– Việc lựa chọn hình thức thực hành tại cơ sở cũng như phân bổ thời gian thực hành tùy điều kiện thực tế tại trường, có thể lựa chọn hình thức thực hành tại cơ sở cũng như chia thành các đợt thực hành với thời lượng hợp lý, đảm bảo về thời lượng và các mục tiêu, nội dung cơ bản nói trên.

HIỆU TRƯỞNG

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Vẽ kỹ thuật ngành may

Mã môn học: MH 08

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành: 12 giờ; Kiểm tra: 3 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔN HỌC:

- Vị trí:

+ Môn học Vẽ kỹ thuật ngành may là môn học kỹ thuật cơ sở trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề May thời trang, được bố trí học trước khi học các mô đun Sáng tác mẫu thời trang, Đồ hoạ trang phục.

- Tính chất:

+ Môn học Vẽ kỹ thuật ngành may là môn học lý thuyết kết hợp với bài tập vẽ thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Về kiến thức:

+ Nhận biết được vật liệu, dụng cụ và cách sử dụng để hoàn thành bản vẽ theo yêu cầu kỹ thuật.

+ Trình bày được các tiêu chuẩn về khổ giấy, tỷ lệ, các nét vẽ, kích thước của bản vẽ kỹ thuật - chuyên ngành đạt yêu cầu kỹ thuật.

- Về kỹ năng:

+ Thực hiện được các bài tập ứng dụng vẽ đường may và các cụm chi tiết một số sản phẩm ngành may.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật.

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	TH, bài tập	Kiểm tra
I	Vật liệu, dụng cụ vẽ và cách sử dụng	3	3	0	
	Vật liệu vẽ	0,5	0,5		

	Dụng cụ vẽ và cách sử dụng	0,5	0,5		
	Trình tự hoàn thành bản vẽ	2	2		
II	Những tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật	6	4	1	1
	Tiêu chuẩn bản vẽ KT	0,5	0,5		
	Khổ giấy	0,5	0,5		
	Khung vẽ, khung tên	1	0,5	0,5	
	Tỷ lệ bản vẽ	0,5	0,5		
	Các nét vẽ	1	1		
	Ghi kích thước	1,5	1	0,5	
	Kiểm tra	1			1
III	Ký hiệu và quy ước của bản vẽ kỹ thuật ngành may	21	8	11	2
	Ký hiệu mặt vải và một số quy ước khác	1	1		
	Mặt cắt 1 số đường may cơ bản thường sử dụng	7	7		
	Bài tập ứng dụng	11		11	
	Kiểm tra	2			2
Cộng		30	15	12	3

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Vật liệu, dụng cụ vẽ và cách sử dụng

Mục tiêu: - Nhận biết được các loại vật liệu, dụng cụ vẽ kỹ thuật. - Biết cách sử dụng và trình tự hoàn thành bản vẽ. - Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật.	
1. Vật liệu vẽ	Thời gian: 0.5 giờ

2. Dụng cụ vẽ và cách sử dụng	Thời gian: 0.5 giờ
2.1. Ván vẽ	
2.2. Thước chữ T	
2.3. Eke	
2.4. Hộp com pa	
2.5. Thước cong	
3. Trình tự hoàn thành bản vẽ	Thời gian: 2 giờ
3.1. Giai đoạn vẽ mờ (phác thảo)	
3.2. Giai đoạn tô đậm	

Chương 2: Những tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật

Mục tiêu:	Thời gian: 6 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các tiêu chuẩn của bản vẽ kỹ thuật. - Xác định được khổ giấy, tỷ lệ, nét vẽ và cách ghi kích thước. - Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và phát huy tính sáng tạo khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật. 	
1. Tiêu chuẩn bản vẽ kỹ thuật	Thời gian: 0,5 giờ
2. Khổ giấy - Kích thước và ký hiệu	Thời gian: 0,5 giờ
2.1. Khổ giấy	
2.2. Kích thước và ký hiệu	
3. Khung vẽ, khung tên	Thời gian: 1 giờ
3.1. Khung vẽ	
3.2. Khung tên	
4. Tỷ lệ bản vẽ	Thời gian: 0,5 giờ
4.1. Khái niệm tỷ lệ bản vẽ	
4.2. Các loại tỷ lệ	
4.3. Các loại tỷ lệ thường dùng trong bản vẽ thiết kế trang phục	

5. Các nét vẽ	Thời gian: 1 giờ
5.1. Nét đậm liền	
5.2. Nét liền mảnh	
5.3. Nét lượn sóng	
5.4. Nét đứt (đậm, mảnh)	
5.5. Nét gạch chấm mảnh	
5.6. Nét cắt (vết của mặt phẳng cắt)	Thời gian: 1,5 giờ
6. Ghi kích thước	
6.1. Quy định chung	
6.2. Đường kích thước và đường dóng	
6.3. Con số kích thước	
6.4. Các ký hiệu	Thời gian: 1 giờ
Kiểm tra	

Chương 3: Ký hiệu và quy ước của bản vẽ kỹ thuật ngành may

Mục tiêu:	Thời gian: 21 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được ký hiệu và quy ước của bản vẽ kỹ thuật ngành may. - Vẽ được mặt cắt của các đường may và các cụm chi tiết trên sản phẩm may đúng tiêu chuẩn kỹ thuật. - Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật. - Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập. 	
1. Ký hiệu mặt vải và một số quy ước khác	Thời gian: 1 giờ
1.1. Ký hiệu về mặt vải	
1.2. Ký hiệu và dấu hiệu lắp ráp	
1.3. Ký hiệu về mặt cắt	
1.4. Ký hiệu mật độ mũi may	
2. Mặt cắt 1 số đường may cơ bản thường sử dụng	Thời gian: 7 giờ

2.1. Khái niệm về hình cắt, mặt cắt	
2.2. Ký hiệu mặt cắt các đường may cơ bản ứng dụng vào công nghệ may các sản phẩm may mặc	
3. Bài tập ứng dụng	Thời gian: 11 giờ
3.1. Vẽ mặt cắt đường may, các cụm chi tiết của áo sơ mi	
3.2. Vẽ mặt cắt đường may, các cụm chi tiết của quần âu nam	
Kiểm tra	Thời gian: 2 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:
 - Phòng học lý thuyết và phòng học thực hành.
2. Trang thiết bị máy móc:
 - PC, Projector,
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Học liệu:
 - + Chương trình đào tạo Môn học vẽ kỹ thuật ngành may.
 - + Giáo trình Môn học vẽ kỹ thuật ngành may.
 - Dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Sản phẩm mẫu, thước, bút chì, dụng cụ vẽ.
 - + Giấy vẽ A4, bản vẽ mẫu, bản vẽ kỹ thuật ngành may.
4. Các điều kiện khác:

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Nhận biết được vật liệu, dụng cụ và cách sử dụng để hoàn thành bản vẽ theo yêu cầu kỹ thuật.
 - + Trình bày được các tiêu chuẩn về khổ giấy, tỷ lệ, các nét vẽ, kích thước của bản vẽ kỹ thuật - chuyên ngành đạt yêu cầu kỹ thuật.
 - Kỹ năng:
 - + Thực hiện được các bài tập ứng dụng vẽ đường may và các cụm chi tiết một số sản phẩm ngành may.
 - Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật.

2. Phương pháp:

- Đánh giá kiến thức bằng các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp cơ bản đạt những yêu cầu sau:

+ Kiến thức lý thuyết cơ bản để trình bày bản vẽ kỹ thuật.

+ Sử dụng đường nét vẽ trong bản vẽ kỹ thuật ngành may.

+ Ký hiệu mặt cắt của các đường may cơ bản ứng dụng trong một số sản phẩm may mặc.

- Đánh giá kỹ năng của học sinh bằng các bài tập:

+ Kỹ năng trình bày bản vẽ kỹ thuật ngành may.

+ Khả năng đọc bản vẽ kỹ thuật ngành may.

- Đánh giá thái độ:

+ Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật.

+ Tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong quá trình học tập.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phạm vi áp dụng môn học:

Chương trình môn học Vẽ kỹ thuật ngành may sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.

Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Trọng tâm của môn học Vẽ kỹ thuật ngành may – hệ trung cấp nghề May thời trang là: Chương 2, Chương 3.

4. Tài liệu tham khảo:

Giáo trình Vẽ kỹ thuật ngành may – Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex 2009;

Trần Hữu Quế – Vẽ kỹ thuật – NXB Giáo dục 2001;

Phạm Thị Hoa, Lê Tiên Ninh – Giáo trình Vẽ kỹ thuật – NXB Giáo dục 2001.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Cơ sở thiết kế trang phục

Mã môn học: MH 09

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ (Lý thuyết: 20 giờ; Thực hành: 8 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔN HỌC:

- **Vị trí:** Môn học Cơ sở thiết kế trang phục là môn học kỹ thuật cơ sở trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề May thời trang, được bố trí học trước khi học các mô đun thiết kế.

- **Tính chất:** Môn học Cơ sở thiết kế trang phục là môn học lý thuyết kết hợp với làm bài tập thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Về kiến thức:

- + Trình bày được khái niệm về trang phục.
- + Nhận biết được đặc trưng kích thước, hình dáng kết cấu của quần, áo.
- + Xác định đúng vị trí đo và phương pháp lấy các số đo để thiết kế quần, áo.

- Về kỹ năng:

- + Trình bày được phương pháp thiết kế mẫu cơ sở của quần, áo.
- + Thiết kế được mẫu cơ sở quần, áo.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp.
- + Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	TH, bài tập	Kiểm tra
I	Cơ sở thiết kế trang phục	10	7	2	1
	Giới thiệu chung về quần, áo	2	2		
	Đặc trưng kích thước, hình dáng, kết cấu của quần, áo	3	3		

	Hệ số đo để thiết kế quần, áo	3	1	2	
	Phương pháp xây dựng hình trái bề mặt cơ thể	1	1		
	Kiểm tra	1			1
II	Thiết kế mẫu cơ sở quần, áo	20	13	6	1
	Nội dung thiết kế quần, áo	2	2		
	Xây dựng kết cấu cơ bản của quần, áo	1	1		
	Thiết kế mẫu cơ sở quần, áo	16	10	6	
	Kiểm tra	1			1
Cộng		30	20	8	2

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Cơ sở thiết kế trang phục

Mục tiêu:	Thời gian: 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm, chức năng và yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng của quần, áo. - Nhận biết được đặc trưng kích thước, hình dáng kết cấu của quần, áo. - Xác định đúng vị trí đo và phương pháp lấy các số đo để thiết kế quần, áo. - Xây dựng được hình trái bề mặt cơ thể trên cơ sở các số đo thiết kế quần áo. - Tự giác, tích cực và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập. - Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp. 	
1. Giới thiệu chung về quần, áo	Thời gian: 2 giờ
1.1. Khái niệm và chức năng của quần, áo	
1.2. Phân loại và mã hóa quần, áo	
1.3. Chỉ tiêu chất lượng và yêu cầu đối với quần, áo	

2. Đặc trưng kích thước, hình dáng, kết cấu của quần, áo	Thời gian: 3 giờ
2.1. Kích thước, hình dáng bên trong quần, áo	
2.2. Mối liên hệ giữa kích thước bên trong và bên ngoài	
2.3. Lượng dư kiểu dáng	
2.4. Hình dáng bên ngoài của kết cấu quần, áo	
2.5. Các yếu tố tạo hình trong quần, áo	
3. Hệ số đo để thiết kế quần, áo	Thời gian: 3 giờ
3.1. Khái niệm	
3.2. Chức năng của hệ số đo	
3.3. Những điểm cần chú ý khi đo	
3.4. Trạng thái và tư thế người được đo	
3.5. Phương pháp đo các kích thước cơ thể người	
4. Phương pháp xây dựng hình trái bệ mặt cơ thể	Thời gian: 1 giờ
4.1. Nguyên tắc chung	
4.2. Các phương pháp xây dựng hình trái bệ mặt cơ thể	
Kiểm tra	Thời gian: 1 giờ

Chương 2: Thiết kế mẫu cơ sở quần, áo

Mục tiêu:	Thời gian: 20 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm mẫu kỹ thuật, mẫu mỹ thuật và các giai đoạn trong thiết kế quần áo. - Xác định đủ các thông số thiết kế. - Xây dựng được hình khung cơ bản của quần, áo. - Thiết kế được mẫu cơ sở của quần, áo đảm bảo hình dáng, kích thước theo yêu cầu kỹ thuật. - Sử dụng thành thạo và đúng kỹ thuật các dụng cụ đo, thiết kế. - Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp. 	
1. Nội dung thiết kế quần, áo	Thời gian: 2 giờ
1.1. Khái niệm mẫu mỹ thuật, mẫu kỹ thuật	

1.2. Các giai đoạn của quá trình thiết kế quần, áo	
2. Xây dựng kết cấu cơ bản của quần, áo	Thời gian: 1 giờ
2.1. Giới thiệu chung	
2.2. Nguyên tắc xây dựng các thông số thiết kế	
3. Thiết kế mẫu cơ sở quần, áo	Thời gian: 16 giờ
3.1. Khái niệm về mẫu cơ sở	
3.2. Xác định các kích thước để thiết kế quần, áo	
3.3 Thiết kế mẫu cơ sở của quần, áo	
Kiểm tra	Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:
 - Phòng học lý thuyết và phòng thực hành thiết kế rập.
2. Trang thiết bị máy móc:
 - PC, Projector.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Học liệu:
 - + Chương trình Môn học Cơ sở thiết kế trang phục.
 - + Giáo trình Môn học Cơ sở thiết kế trang phục.
 - Dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Thước kẻ 20cm – 30cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy.
 - + Giấy A4.
4. Các điều kiện khác:

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Trình bày được khái niệm về trang phục.
 - + Nhận biết được đặc trưng kích thước, hình dáng kết cấu của quần, áo.
 - + Xác định đúng vị trí đo và phương pháp lấy các số đo để thiết kế quần, áo.
 - Kỹ năng:
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế mẫu cơ sở của quần, áo.

- + Thiết kế được mẫu cơ sở quần, áo.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- + Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp.
- + Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập.

2. Phương pháp:

- Đánh giá kiến thức bằng các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp cơ bản đạt những yêu cầu sau:

- + Phân biệt được các chức năng của quần, áo.
- + Nhận biết được đặc trưng kích thước, hình dáng kết cấu của quần, áo.
- + Xác định đúng vị trí đo và phương pháp lấy các số đo để thiết kế quần, áo.
- Đánh giá kỹ năng của học sinh bằng các bài tập:
- + Biết sử dụng các số đo để thiết kế mẫu cơ sở quần, áo.
- + Thiết kế được mẫu cơ sở quần, áo.
- + Sử dụng thành thạo và đúng kỹ thuật các dụng cụ đo và thiết kế.
- Đánh giá thái độ:
- + Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật.
- + Tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phạm vi áp dụng môn học:

Chương trình môn học Cơ sở thiết kế trang phục sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Trọng tâm của môn học Cơ sở thiết kế trang phục – Trung cấp nghề May thời trang là:

Chương 1: Mục 2. Hệ số đo để thiết kế quần, áo;

Chương 2:

- + Mục 2. Xây dựng kết cấu cơ bản của quần, áo;
- + Mục 3. Thiết kế mẫu cơ sở của quần, áo.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình cơ sở thiết kế trang phục – Trường cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật VINATEX 2009;

- TS Trần Thủy Bình - Giáo trình thiết kế quần áo – Nhà xuất bản Giáo dục 2005.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: **Vật liệu may**

Mã môn học: MH 10

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ (Lý thuyết: 20 giờ; Bài tập: 8 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔN HỌC:

- Vị trí:

+ Môn học Vật liệu may là môn học kỹ thuật cơ sở trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề May thời trang, được bố trí học trước các mô đun chuyên môn nghề.

- Tính chất:

+ Môn học Vật liệu may là môn học cơ sở, có tính chất hỗ trợ cho các mô đun thiết kế và công nghệ may.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Về kiến thức:

+ Phân loại được cấu tạo, tính chất của nguyên liệu dệt sử dụng trong ngành may.

+ Nhận biết được đặc tính cơ bản của vải dệt thoi sử dụng trong ngành may.

- Về kỹ năng:

+ Lựa chọn được các loại vật liệu may phù hợp với yêu cầu công nghệ và thực hiện các biện pháp bảo quản sản phẩm sau khi may.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác trong quá trình lựa chọn, phân loại vật liệu may.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	TH, B.tập	Kiểm tra
I	Nguyên liệu dệt	10	8	2	
	Phân loại nguyên liệu dệt	2	2		
	Cấu tạo và tính chất đặc trưng của nguyên liệu dệt	8	6	2	
II	Cấu tạo, tính chất của vải	9	6	2	1

	Một số đặc tính cơ bản của vải	3	2	1	
	Vải dệt thoi	5	4	1	
	Kiểm tra	1			1
III	Vật liệu may và phương pháp lựa chọn vải - bảo quản hàng may mặc	11	6	4	1
	Chỉ may	4	3	1	
	Phân loại vật liệu may	2	1	1	
	Phương pháp lựa chọn vải cho sản phẩm may	2	1	1	
	Biện pháp bảo quản vật liệu may	2	1	1	
	Kiểm tra	1			1
Cộng		30	20	8	2

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Nguyên liệu dệt

Mục tiêu:	Thời gian: 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Phân loại được các loại xơ, sợi dệt sử dụng trong ngành may. - Giải thích được cấu tạo, tính chất đặc trưng của nguyên liệu dệt. - Vận dụng các kiến thức trên để nhận biết được các loại vải trong thực tế. - Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập. 	
1. Phân loại nguyên liệu dệt	Thời gian: 2 giờ
1.1. Khái niệm - phân loại xơ dệt	
1.2. Khái niệm - phân loại sợi dệt	
2. Cấu tạo và tính chất đặc trưng của nguyên liệu dệt	Thời gian: 8 giờ
2.1. Cấu tạo và các tính chất cơ bản của xơ, sợi tự nhiên	
2.2. Cấu tạo và tính chất cơ bản của xơ, sợi nhân tạo	
2.3. Cấu tạo và tính chất của xơ, sợi pha	

Chương 2: Cấu tạo, tính chất và phương pháp nhận biết vải

Mục tiêu:	Thời gian: 9 giờ
<ul style="list-style-type: none">- Nhận biết được các đặc tính cơ bản và tính chất của vải như chiều dài, chiều rộng, khối lượng, độ nhàu, độ bền... của vải.- Phân biệt được các loại vải dệt thoi sử dụng trong quá trình may.- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.	
1. Một số đặc tính cơ bản của vải	Thời gian: 3 giờ
1.1. Chiều dài	
1.2. Chiều rộng	
1.3. Khối lượng	
1.4. Độ nhàu	
1.5. Độ thấm thấu	
1.6. Độ chịu nhiệt	
1.7. Độ co	
1.8. Độ bền	
1.9. Độ hao mòn của vải	
2. Vải dệt thoi	Thời gian: 5 giờ
2.1. Khái niệm	
2.2. Phân loại	
2.3. Một số kiểu dệt cơ bản	
Kiểm tra	Thời gian: 1 giờ

Chương 3: Vật liệu may và phương pháp lựa chọn vải, bảo quản hàng may mặc

Mục tiêu:	Thời gian: 11 giờ
<ul style="list-style-type: none">- Phân loại và trình bày được yêu cầu của các loại chỉ dùng trong may mặc.- Lựa chọn, bảo quản vật liệu may phù hợp với yêu cầu công nghệ.- Rèn luyện ý thức, trách nhiệm trong quá trình lựa chọn và bảo quản vật liệu ngành may.	

1. Chỉ may	Thời gian: 4 giờ
1.1. Khái niệm	
1.2. Phân loại	
1.3. Yêu cầu đối với chỉ may	
1.4. Ảnh hưởng của độ săn đối với chỉ may	
2. Phân loại vật liệu may	Thời gian: 2 giờ
2.1. Vật liệu chính	
2.2. Vật liệu phụ	
3. Phương pháp lựa chọn vải cho sản phẩm may	Thời gian: 2 giờ
3.1. Chỉ tiêu đánh giá chất lượng vải	
3.2. Lựa chọn vải theo yêu cầu của sản phẩm	
4. Biện pháp bảo quản vật liệu may	Thời gian: 2 giờ
4.1. Các ký hiệu thường dùng trong bảo quản	
4.2. Nguyên nhân làm giảm chất lượng hàng may mặc	
4.3. Biện pháp bảo quản	
Kiểm tra	Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:
 - Phòng học lý thuyết.
2. Trang thiết bị máy móc:
 - PC, Projector.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Học liệu: Chương trình Môn học Vật liệu may, giáo trình Môn học Vật liệu may.
 - Dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Mẫu trực quan, thước, bút chì, giấy màu.
 - + Giấy vẽ A4, bản vẽ mẫu.
4. Các điều kiện khác:
 - Tài liệu tham khảo.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Phân loại được cấu tạo, tính chất của nguyên liệu dệt sử dụng trong ngành may.

+ Nhận biết được đặc tính cơ bản của vải dệt thoi sử dụng trong ngành may.

- Kỹ năng:

+ Lựa chọn được các loại vật liệu may phù hợp với yêu cầu công nghệ và thực hiện các biện pháp bảo quản sản phẩm sau khi may.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác trong quá trình lựa chọn, phân loại vật liệu may.

2. Phương pháp:

- Đánh giá kiến thức bằng các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp đạt những yêu cầu sau:

+ Khái niệm, phân loại, tính chất của nguyên liệu dệt.

+ Đặc điểm, phân loại các kiểu dệt cơ bản.

+ Phân loại vật liệu may và tính chất của vải.

+ Phương pháp lựa chọn vải, biện pháp bảo quản hàng may mặc.

- Đánh giá kỹ năng của học sinh bằng các bài tập:

+ Vẽ được hình vẽ biểu diễn một số kiểu dệt cơ bản.

+ Chọn được loại vải phù hợp với mục đích sử dụng.

+ Chọn được các loại vật liệu may phù hợp với kiểu dáng sản phẩm.

- Đánh giá thái độ: Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phạm vi áp dụng môn học:

Chương trình môn học Vật liệu may sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Trọng tâm của môn học Vật liệu may – Trung cấp nghề May thời trang là:

Chương 2:

- + Mục 1. Một số đặc tính cơ bản của vải.
- + Mục 2. Vải dệt thoi.

Chương 3:

- + Mục 1. Chỉ may.
- + Mục 3. Phương pháp lựa chọn vải cho sản phẩm may.
- + Mục 4. Biện pháp bảo quản vật liệu may.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình Vật liệu may – Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex 2010;
- Nguyễn Trung Thu – Vật liệu dệt – Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội 1990;
- TS.Trần Thủy Bình – Giáo trình vật liệu may – NXB Giáo Dục 2005;
- Giáo trình Vật liệu may – Trường Cao đẳng công nghiệp sao đỏ 2006.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: **Thiết bị may**

Mã môn học: MH 11

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành: 12 giờ; Kiểm tra: 3 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔN HỌC:

- Vị trí:

+ Môn học Thiết bị may là môn học được bố trí học trước khi học các mô đun công nghệ may đào tạo trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

- Tính chất:

+ Môn học Thiết bị may là môn học cơ sở lý thuyết kết hợp với thực hành trên máy nhằm hỗ trợ cho các mô đun công nghệ may.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Về kiến thức:

+ Nhận biết được một số mũi may cơ bản như mũi may thắt nút, móc xích đơn, móc xích kép, vắt sổ.

+ Trình bày được đặc điểm, tính năng và phân loại chính xác một số máy may công nghiệp cơ bản.

- Về kỹ năng:

+ Vận hành được một số máy may công nghiệp cơ bản như máy 1 kim, 2 kim đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, có ý thức bảo đảm an toàn cho người sử dụng và thiết bị.

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	TH, B.tập	Kiểm tra
	Bài mở đầu: Giới thiệu khái quát về máy may công nghiệp	1	1		
	Các kiến thức cơ bản về an toàn lao động trong ngành may	3	3		
I	Các loại mũi may máy cơ bản	4	4		

	Mũi may thắt nút	1	1		
	Mũi may móc xích đơn	1	1		
	Mũi may móc xích kép	1	1		
	Mũi may vắt sổ	1	1		
II	Thiết bị may cơ bản	22	7	12	3
	Máy may 1 kim mũi may thắt nút	10	4	6	
	Kiểm tra	1			1
	Máy may 2 kim mũi may thắt nút	9	3	6	
	Kiểm tra	2			2
Cộng		30	15	12	3

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu khái quát về máy may công nghiệp

Thời gian: 1 giờ

1. Giới thiệu về các loại máy và thiết bị phụ trợ dùng trong ngành may công nghiệp	Thời gian: 0,5 giờ
2. Nội dung chương trình môn học	Thời gian: 0,5 giờ

Các kiến thức cơ bản về an toàn lao động trong ngành may

Mục tiêu:	Thời gian: 3 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các đặc điểm cơ bản của các loại thiết bị máy may và biện pháp an toàn khi sử dụng. - Lựa chọn môi trường sản xuất thích hợp để sản xuất sản phẩm may và đảm bảo an toàn lao động. 	
1. Đặc điểm cơ bản của các loại thiết bị máy may và an toàn lao động	Thời gian: 2 giờ
2. Môi trường sản xuất sản phẩm may	Thời gian: 1 giờ

Chương 1: Các loại mũi may cơ bản

Mục tiêu:	Thời gian: 4 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được định nghĩa, đặc tính và phạm vi ứng dụng của các loại mũi may cơ bản. - Vẽ được mũi may thắt nút, móc xích đơn, móc xích kép, vắt sổ đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật. - Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong quá trình học tập. 	
1. Mũi may thắt nút (mũi thoi)	Thời gian: 1 giờ
1.1. Định nghĩa	
1.2. Đặc tính	
1.3. Vẽ hình	
1.4. Phạm vi ứng dụng	
2. Mũi may móc xích đơn	Thời gian: 1 giờ
2.1. Định nghĩa	
2.2. Đặc tính	
2.3. Vẽ hình	
2.4. Phạm vi ứng dụng	
3. Mũi may móc xích kép	Thời gian: 1 giờ
3.1. Định nghĩa	
3.2. Đặc tính	
3.3. Vẽ hình	
3.4. Phạm vi ứng dụng	
4. Mũi may vắt sổ	Thời gian: 1 giờ
4.1. Định nghĩa	
4.2. Đặc tính	
4.3. Vẽ hình	
4.4. Phạm vi ứng dụng	

Chương 2: Thiết bị may cơ bản

Mục tiêu:	Thời gian: 22 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm, đặc tính kỹ thuật, cấu tạo và nguyên lý hoạt động của máy may 1 kim, 2 kim mũi may thắt nút. - Sử dụng, vận hành được máy may 1 kim, 2 kim đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn. - Biết vệ sinh bảo quản máy và khắc phục được một số sai hỏng thường gặp trong quá trình sử dụng. - Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, chuyên cần trong quá trình học tập. 	
1. Máy may 1 kim mũi may thắt nút	Thời gian: 10 giờ
1.1. Đặc điểm	
1.2. Đặc tính kỹ thuật	
1.3. Cấu tạo chung	
1.4. Một số chi tiết, cụm chi tiết chính của máy	
1.4.1. Cấu tạo, thông số kỹ thuật của kim máy	
1.4.2. Cấu tạo, tính năng tác dụng của ổ máy	
1.4.3. Cấu tạo, tính năng tác dụng của bộ phận chuyển đẩy nguyên liệu	
1.4.4. Cấu tạo, tính năng tác dụng của cụm đồng tiền nén chỉ	
1.5. Nguyên lý hoạt động	
1.6. Hướng dẫn sử dụng, vận hành và vệ sinh bảo quản máy	
1.7. Một số sai hỏng thường gặp trong quá trình sử dụng	
Kiểm tra	
2. Máy may 2 kim mũi may thắt nút	Thời gian: 9 giờ
2.1. Đặc điểm, tính năng	
2.1.1. Đặc điểm	
2.1.2. Tính năng	
2.2. Đặc tính kỹ thuật	
2.3. Cấu tạo chung	

2.4. Hướng dẫn mắc chỉ, sử dụng, vận hành và vệ sinh bảo quản máy	
2.5. Một số sai hỏng thường gặp trong quá trình sử dụng	
Kiểm tra	Thời gian: 2 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:

- Phòng học lý thuyết và phòng học thực hành.

2. Trang thiết bị máy móc:

- PC, Projector.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu: Chương trình Môn học Thiết bị May, giáo trình Môn học Thiết bị May.

- Dụng cụ, nguyên vật liệu:

+ Các mô hình giảng dạy, tranh ảnh, Catalog.

+ Vải, chỉ, phân, giấy bìa, thoi, suốt.

4. Các điều kiện khác:

- Các loại thiết bị, máy may có liên quan đến môn học.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Nhận biết được một số mũi may cơ bản như mũi may thắt nút, móc xích đơn, móc xích kép, vắt sổ.

+ Trình bày được đặc điểm, tính năng và phân loại chính xác một số máy may công nghiệp cơ bản.

- Kỹ năng:

+ Vận hành được một số máy may công nghiệp cơ bản như máy 1 kim, 2 kim đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, có ý thức bảo đảm an toàn cho người sử dụng và thiết bị.

2. Phương pháp:

- Đánh giá kiến thức bằng các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp đạt những yêu cầu sau:

+ Kiến thức lý thuyết về đặc điểm, đặc tính kỹ thuật, cấu tạo và nguyên lý hoạt động.

+ Phương pháp sử dụng, vận hành bảo quản các loại thiết bị may.

- Đánh giá kỹ năng của học sinh: vận hành và bảo quản thiết bị đúng kỹ thuật, an toàn.

- Đánh giá thái độ: Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc đảm bảo an toàn.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phạm vi áp dụng môn học:

- Chương trình môn học Thiết bị may sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào quá trình thực tập vận hành máy có hiệu quả.

- Kiểm tra uốn nắn, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của môn học Thiết bị may – trung cấp nghề May thời trang là: Chương 1; Chương 2.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình Thiết bị May - Trường Cao đẳng Nghề KT- KT Vinatex 2009;

- Chu Sĩ Dương - Giáo trình Sửa chữa Thiết bị May 1996.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: **Thiết kế áo sơ mi - quần âu nam, nữ**

Mã mô đun: MĐ 12

Thời gian thực hiện mô đun: 60 giờ (Lý thuyết: 45 giờ; Thực hành: 10 giờ; Kiểm tra: 5 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Thiết kế áo sơ mi – quần âu nam, nữ là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang, được bố trí học trước hoặc học song song với mô đun May áo sơ mi nam, nữ và mô đun May quần âu nam, nữ.

- Tính chất:

+ Mô đun Thiết kế áo sơ mi – quần âu nam, nữ mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

+ Thiết kế được các chi tiết áo sơ mi và quần âu nam, nữ theo các số đo khác nhau trên giấy bìa, trên vải.

- Về kỹ năng:

+ Thiết kế được các chi tiết của áo sơ mi và quần âu nam, nữ đảm bảo hình dáng, kích thước theo các số đo khác nhau trên giấy bìa và trên vải.

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế, cắt các chi tiết của sản phẩm.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	TH, bài tập	Kiểm tra*
1	Bài mở đầu	2	2		
2	Thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời	15	12	3	
3	Thiết kế áo sơ mi nữ cổ lá sen	14	9	3	2

4	Thiết kế quần âu nam	14	12	2	
5	Thiết kế quần âu nữ	15	10	2	3
Cộng		60	45	10	5

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 2 giờ

1. Khái quát nội dung và trọng tâm của mô đun đào tạo
2. Phương pháp học tập mô đun
3. Giới thiệu tài liệu học tập và tham khảo

Bài 1: Thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 15 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời. - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế. - Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời. - Thiết kế dựng hình các chi tiết của áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế áo cơ bản. - Cắt đầy đủ các chi tiết áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời. - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế. - Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm kiểu mẫu	
2. Số đo	
3. Thiết kế dựng hình các chi tiết	
3.1. Thiết kế thân sau	
3.2. Thiết kế thân trước	
3.3. Thiết kế tay áo	
3.4. Thiết kế các chi tiết khác	

4. Cắt các chi tiết

Bài 2: Thiết kế áo sơ mi nữ cổ lá sen

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 14 giờ
<ul style="list-style-type: none">- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu áo sơ mi nữ cổ lá sen.- Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế.- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo sơ mi nữ cổ lá sen.- Tính toán và thiết kế các chi tiết của áo sơ mi nữ cổ lá sen trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản.- Cắt đầy đủ các chi tiết áo sơ mi nữ cổ lá sen.- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế.- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.	
1. Đặc điểm kiểu mẫu	
2. Số đo	
3. Thiết kế dựng hình các chi tiết	
3.1. Thiết kế thân sau	
3.2. Thiết kế thân trước	
3.3. Thiết kế tay áo	
3.4. Thiết kế các chi tiết khác	
4. Cắt các chi tiết	

Bài 3: Thiết kế quần âu nam

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 14 giờ
<ul style="list-style-type: none">- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu quần âu nam.- Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế.- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế quần âu nam.- Tính toán và dựng hình các chi tiết của quần âu nam trên giấy bìa hoặc trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật.	

<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ để cắt chính xác các chi tiết quần âu nam. - Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.
1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Số đo
3. Thiết kế dựng hình các chi tiết
3.1. Thiết kế thân trước
3.2. Thiết kế thân sau
3.3. Thiết kế các chi tiết khác
4. Cắt các chi tiết

Bài 4: Thiết kế quần âu nữ

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 15 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu quần âu nữ. - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế. - Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế quần âu nữ. - Tính toán và dựng hình các chi tiết của quần âu nữ trên giấy bìa hoặc trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật. - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ để cắt chính xác các chi tiết quần âu nữ. - Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm kiểu mẫu	
2. Số đo	
3. Thiết kế dựng hình các chi tiết	
3.1. Thiết kế thân trước	
3.2. Thiết kế thân sau	
3.3. Thiết kế các chi tiết khác	

4. Cắt các chi tiết

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:

- Phòng học thực hành thiết kế, bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1.

2. Trang thiết bị máy móc:

- PC, Projector.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:

- + Chương trình mô đun Thiết kế áo sơ mi – quần âu nam, nữ.
- + Giáo trình Thiết kế áo sơ mi – quần âu nam, nữ.
- + Bản vẽ mô tả sản phẩm áo sơ mi, quần âu nam - nữ cần thiết kế.

- Dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Thước kẻ 20cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo.
- + Mẫu sản phẩm cần thiết kế.
- + Giấy bìa có khổ rộng tương ứng với khổ vải.
- + Vải các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.

4. Các điều kiện khác:

- Kiến thức kỹ năng đã có:

- + Thiết kế được mẫu cơ sở quần áo.
- + Trình bày được các đường nét vẽ, ký hiệu đúng yêu cầu kỹ thuật của ngành May.
- + Kiến thức về vật liệu may.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Phương pháp và công thức thiết kế áo sơ mi nam.
- + Phương pháp và công thức thiết kế áo sơ mi nữ.
- + Phương pháp và công thức thiết kế quần âu nam.
- + Phương pháp và công thức thiết kế quần âu nữ.

- Kỹ năng:

+ Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của áo sơ mi, quần âu nam - nữ trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.

- + Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của áo sơ mi, quần âu.

- + Tính toán thông số kích thước chính xác theo công thức thiết kế và số đo.

- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.
- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (Vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi về công thức, phương pháp thiết kế để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh.

- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:5; tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo sơ mi, quần âu nam - nữ trong chương trình mô đun đã học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình Mô đun Thiết kế áo sơ mi – quần âu nam, nữ sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Mô đun Thiết kế áo sơ mi – quần âu nam, nữ mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.

- Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm.

- Trong quá trình hướng dẫn thực hành, giáo viên thao tác mẫu cần chia nhóm để học sinh dễ quan sát.

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun Thiết kế áo sơ mi – quần âu nam, nữ – nghề May thời trang là:

Bài 1: Thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời

- Thiết kế dựng hình các chi tiết.

- Cắt các chi tiết.

Bài 2: Thiết kế áo sơ mi nữ cổ lá sen

- Thiết kế dựng hình các chi tiết.

- Cắt các chi tiết.

Bài 3: Thiết kế quần áo nam

- Thiết kế dựng hình các chi tiết.
- Cắt các chi tiết.

Bài 4: Thiết kế quần áo nữ

- Thiết kế dựng hình các chi tiết.
- Cắt các chi tiết.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình Thiết kế trang phục 1 – Trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật VINATEX năm 2009;
- TS. Trần Thủy Bình – Giáo trình thiết kế quần áo – Nhà xuất bản Giáo dục 2005.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: May áo sơ mi nam, nữ

Mã mô đun: MĐ 13

Thời gian thực hiện mô đun: 120 giờ (Lý thuyết: 05 giờ; Thực hành: 105 giờ; Kiểm tra: 10 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun May áo sơ mi nam, nữ là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang, được bố trí học sau hoặc học song song với mô đun Thiết kế áo sơ mi – quần âu nam, nữ.

- Tính chất:

+ Mô đun May áo sơ mi nam, nữ là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may của các đường may cơ bản và các bộ phận chủ yếu của áo sơ mi nam, nữ.

+ Nhận biết được quy trình lắp ráp của áo sơ mi nam, nữ.

- Về kỹ năng:

+ May được các bộ phận chủ yếu của áo sơ mi nam, nữ như nẹp áo, túi áo, cổ áo, thếp tay, măng sét.

+ Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam, nữ theo yêu cầu công nghệ.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun May áo sơ mi nam, nữ	1	1		
2	Các đường may cơ bản	11		11	

3	Công nghệ may các kiểu nẹp áo	8	1	7	
4	Công nghệ may các kiểu túi áo sơ mi	12	1	9	2
5	Công nghệ may các kiểu cổ áo	20	1	17	2
6	Công nghệ may các kiểu thếp tay, măng sét	12	1	9	2
7	May áo sơ mi nữ	28		26	2
8	May áo sơ mi nam	28		26	2
Cộng		120	05	105	10

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun May áo sơ mi nam, nữ

Thời gian: 1 giờ

1. Khái quát về sản phẩm áo sơ mi nam, nữ
2. Nội dung chương trình mô đun
3. Giới thiệu tài liệu học tập và tham khảo

Bài 1: Các đường may cơ bản

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 11 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt đúng các đường may máy cơ bản sử dụng trong quá trình may. - Vẽ được mặt cắt của các đường may máy cơ bản. - May được các kiểu đường may đúng thao tác, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Ứng dụng các đường may cơ bản vào quá trình may sản phẩm. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Khái niệm – Phân loại đường may máy cơ bản	
1.1. Khái niệm	
1.2. Phân loại	
2. Các đường may máy cơ bản	
2.1. Đường may can	
2.1.1. Khái niệm	

2.1.2. Quy cách
2.1.3. Yêu cầu kỹ thuật
2.1.4. Phương pháp may
2.1.5. Ứng dụng
2.2. Đường may lộn
2.2.1. Khái niệm
2.2.2. Quy cách
2.2.3. Yêu cầu kỹ thuật
2.2.4. Phương pháp may
2.2.5. Ứng dụng
2.3. Đường may cuốn
2.3.1. Khái niệm
2.3.2. Quy cách
2.3.3. Yêu cầu kỹ thuật
2.3.4. Phương pháp may
2.3.5. Ứng dụng
2.4. Đường may mí
2.4.1. Khái niệm
2.4.2. Quy cách
2.4.3. Yêu cầu kỹ thuật
2.4.4. Phương pháp may
2.4.5. Ứng dụng
2.5. Đường may viền
2.5.1. Khái niệm
2.5.2. Quy cách

2.5.3. Yêu cầu kỹ thuật
2.5.4. Phương pháp may
2.5.5. Ứng dụng

Bài 2: May các kiểu nẹp áo

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 8 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được quy cách và yêu cầu kỹ thuật của các kiểu nẹp áo trên sản phẩm may. - May được các kiểu nẹp áo sơ mi, kiểu xẻ khít, xẻ chìm đảm bảo qui cách và yêu cầu kỹ thuật. - Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận trong quá trình học tập. 	
1. May nẹp áo sơ mi	
1.1. Đặc điểm	
1.2. Cấu tạo	
1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
1.3.1. Quy cách	
1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật	
1.4. Phương pháp may	
1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	
2. May nẹp áo kiểu xẻ khít (2 sợi viền)	
2.1. Đặc điểm	
2.2. Cấu tạo	
2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
2.3.1. Quy cách	
2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật	
2.4. Phương pháp may	
2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	
3. May nẹp áo kiểu xẻ chìm (2 tấm nẹp)	

3.1. Đặc điểm
3.2. Cấu tạo
3.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
3.3.1. Quy cách
3.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
3.4. Phương pháp may
3.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 3: May các kiểu túi áo sơ mi

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 12 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các kiểu túi ộp ngoài áo sơ mi. - May được các kiểu túi áo sơ mi đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định các dạng sai hỏng sản phẩm, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Túi ộp ngoài	
1.1. Khái niệm	
1.2. Phân loại	
1.3. Cấu tạo chung	
2. May túi ộp ngoài không nắp đáy nhọn	
2.1. Đặc điểm	
2.2. Cấu tạo	
2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
2.3.1. Quy cách	
2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật	
2.4. Phương pháp may	

2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
3. May túi ốp ngoài có nắp đáy tròn
3.1. Đặc điểm
3.2. Cấu tạo
3.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
3.3.1. Quy cách
3.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
3.4. Phương pháp may
3.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 4: May các kiểu cổ áo

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 20 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các kiểu cổ áo sơ mi. - May được các kiểu cổ áo đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định nguyên nhân sai hỏng sản phẩm và biện pháp phòng ngừa, sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. May cổ 2 ve (trường hợp ve cặp cổ)	
1.1. Đặc điểm	
1.2. Cấu tạo	
1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
1.3.1. Quy cách	
1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật	
1.4. Phương pháp may	
1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	
2. May cổ đứng chân rời không dựng	
2.1. Đặc điểm	

2.2. Cấu tạo
2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
2.3.1. Quy cách
2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
2.4. Phương pháp may
2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
3. May cổ đứng chân rời có dụng
3.1. Đặc điểm
3.2. Cấu tạo
3.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
3.3.1. Quy cách
3.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
3.4. Phương pháp may
3.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 5: May các kiểu thếp tay, măng sét

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 12 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các kiểu thếp tay, măng sét. - May được các kiểu thếp tay, măng sét đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và tìm biện pháp sửa chữa. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. May thếp tay hai viên	
1.1. Đặc điểm	
1.2. Cấu tạo	
1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
1.3.1. Quy cách	

1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
1.4. Phương pháp may
1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
2. May măng sét
2.1. May măng sét không dựng
2.1.1. Đặc điểm
2.1.2. Cấu tạo
2.1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
2.1.3.1. Quy cách
2.1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
2.1.4. Phương pháp may
2.1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
2.2. May măng sét có dựng
2.2.1. Đặc điểm
2.2.2. Cấu tạo
2.2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
2.2.3.1. Quy cách
2.2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
2.2.4. Phương pháp may
2.2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 6: May áo sơ mi nữ

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 28 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được đặc điểm hình dáng của sản phẩm áo sơ mi nữ thông thường. - Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật khi may áo sơ mi nữ. - Lập được bảng thống kê số lượng các chi tiết chuẩn bị cho quá trình may. 	

- Lập được quy trình và sơ đồ lắp ráp áo sơ mi nữ.
- Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nữ đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật.
- Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

1. Đặc điểm hình dáng

2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

2.1. Qui cách

2.2. Yêu cầu kỹ thuật

3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết

4. Quy trình lắp ráp

4.1. Chuẩn bị

4.2. Trình tự may

5. Sơ đồ lắp ráp

6. Một số sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 7: May áo sơ mi nam

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 28 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được đặc điểm hình dáng của sản phẩm áo sơ mi nam thông thường. - Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may áo sơ mi nam. - Lập được bảng thống kê số lượng các chi tiết chuẩn bị cho quá trình may. - Lập được quy trình và sơ đồ lắp ráp áo sơ mi nam. - Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật. - Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm hình dáng	
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
2.1. Qui cách	
2.2. Yêu cầu kỹ thuật	

3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
4. Quy trình lắp ráp
4.1. Chuẩn bị
4.2. Trình tự may
5. Sơ đồ lắp ráp
6. Một số sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:

- + Phòng thực hành may.
- + Nguồn điện.

2. Trang thiết bị máy móc:

- + PC, Projector.
- + Máy may công nghiệp: 1 kim, 2 kim, vắt sổ, ke cỡ và một số máy chuyên dùng khác.
- + Bảo hộ lao động nghề may.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:
 - + Chương trình Mô đun may áo sơ mi nam, nữ.
 - + Giáo trình Công nghệ may áo sơ mi nam, nữ.
 - + Tài liệu kỹ thuật.
 - + Tài liệu tham khảo.
- Dụng cụ:
 - + Kéo, thước, phấn, kim tay, kim máy.
 - + Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.
- Nguyên vật liệu: để cho học sinh thực tập và giáo viên may mẫu
 - + Giấy bìa cứng.
 - + Vải, chỉ các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.

4. Các điều kiện khác:

- Kiến thức kỹ năng đã có:
 - + Vận hành sử dụng thiết bị may.
 - + Kiến thức về Vật liệu may.
 - + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: áo sơ mi nam, nữ.
 - + Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm: áo sơ mi nam, nữ.
- Kỹ năng:
 - + Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam, nữ đúng quy trình và yêu cầu kỹ thuật.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Vấn đáp, viết: Sử dụng các câu hỏi về qui cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may của sản phẩm áo sơ mi nam, nữ để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh.
- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập may các bộ phận chủ yếu và may lắp ráp sản phẩm của áo sơ mi nam - nữ trong chương trình mô đun đã học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình Mô đun May áo sơ mi nam, nữ sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.
 - Giáo viên chia nhóm học sinh để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu.
 - Bố trí từng học sinh luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát uốn nắn.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun May áo sơ mi nam, nữ - trung cấp nghề May thời trang là:
 - + Bài 6: May áo sơ mi nữ;
 - + Bài 7: May áo sơ mi nam.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình Công nghệ may - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.
- TS. Trần Thủy Bình - Giáo trình công nghệ may - Nhà xuất bản giáo dục 2005.

- TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng - Giáo trình công nghệ may - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006.

- Nguyễn Duy Cẩm Vân - Bài học cắt may - Nhà xuất bản trẻ 2007.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: May quần âu nam, nữ

Mã mô đun: MĐ 14

Thời gian thực hiện mô đun: 90 giờ (Lý thuyết: 05 giờ; Thực hành: 75 giờ; Kiểm tra: 10 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun May quần âu nam, nữ là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang, được bố trí học sau mô đun Thiết kế áo sơ mi – quần âu nam, nữ.

- Tính chất:

+ Mô đun May quần âu nam, nữ là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi quần, cửa quần, cạp quần âu nam, nữ.

+ Nhận biết được quy trình lắp ráp của quần âu nam, nữ.

- Về kỹ năng:

+ May hoàn chỉnh quần âu nam, nữ đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian.

+ Lắp ráp hoàn chỉnh quần âu nam, nữ theo yêu cầu công nghệ.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.

+ Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun May quần âu nam, nữ	1	1		
2	Công nghệ may các kiểu túi quần âu	23	2	19	2

3	Công nghệ may cửa quần	8	1	5	2
4	Công nghệ may cặp quần	8	1	5	2
5	May quần âu nữ	22		20	2
6	May quần âu nam	28		26	2
Cộng		90	5	75	10

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun May quần âu nam, nữ

Thời gian: 1 giờ

1. Ý nghĩa của mô đun
2. Khái quát nội dung của mô đun
3. Mối liên quan của mô đun với các mô đun và môn học khác

Bài 1: May các kiểu túi quần âu

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 23 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các kiểu túi quần âu. - May được các kiểu túi quần âu đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. May túi coi chìm	
1.1. Đặc điểm	
1.2. Cấu tạo	
1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
1.3.1. Quy cách	
1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật	
1.4. Phương pháp may	
1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	

2. May túi hai viền lật
2.1. Đặc điểm
2.2. Cấu tạo
2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
2.3.1. Quy cách
2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
2.4. Phương pháp may
2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
3. May túi dọc rẽ
3.1. Đặc điểm
3.2. Cấu tạo
3.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
3.3.1. Quy cách
3.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
3.4. Phương pháp may
3.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
4. May túi dọc chéo
4.1. Đặc điểm
4.2. Cấu tạo
4.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
4.3.1. Quy cách
4.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
4.4. Phương pháp may
4.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 2: May cửa quần

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 8 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cửa quần. - May được các kiểu cửa quần đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Cửa quần cài cúc	
1.1. Đặc điểm	
1.2. Cấu tạo	
1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
1.3.1. Quy cách	
1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật	
1.4. Phương pháp may	
1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	
2. Cửa quần kéo khoá	
2.1. Đặc điểm	
2.2. Cấu tạo	
2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
2.3.1. Quy cách	
2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật	
2.4. Phương pháp may	
2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	

Bài 3: May cạp quần

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 8 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cạp quần. 	

- May được cạp quần đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.
1. Cạp quần có dụng
2. Đặc điểm
3. Cấu tạo
4. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
4.1. Quy cách
4.2. Yêu cầu kỹ thuật
5. Phương pháp may
6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 4: May quần âu nữ

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 22 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được đặc điểm hình dáng của sản phẩm quần âu nữ. - Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật khi may quần âu nữ. - Nhận biết được quy trình và sơ đồ lắp ráp quần âu nữ. - Lắp ráp hoàn chỉnh quần âu nữ đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật. - Xác định đúng dạng sai hỏng khi may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm hình dáng	
2. Quy cách	
3. Yêu cầu kỹ thuật	
4. Bảng thống kê số lượng các chi tiết	
5. Quy trình lắp ráp	
5.1. Chuẩn bị	
5.2. Trình tự may	
6. Sơ đồ khối gia công quần âu nữ	

7. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 5: May quần âu nam

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 28 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được đặc điểm hình dáng của sản phẩm quần âu nam. - Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may quần âu nam. - Nhận biết được quy trình và sơ đồ lắp ráp quần âu nam. - Lắp ráp hoàn chỉnh quần âu nam đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật. - Xác định đúng dạng sai hỏng khi may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm hình dáng	
2. Quy cách	
3. Yêu cầu kỹ thuật	
4. Bảng thống kê số lượng các chi tiết	
5. Quy trình lắp ráp	
5.1. Chuẩn bị	
5.2. Trình tự may	
6. Sơ đồ khối gia công quần âu nam	
7. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:

- + Phòng thực hành may.
- + Nguồn điện.
- + Bảo hộ lao động nghề may.

2. Trang thiết bị máy móc:

- + Máy may công nghiệp: 1 kim, 2 kim, vắt sổ, ke cỡ và một số máy chuyên dùng khác.
- + PC, Projector.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:
- + Chương trình Mô đun may quần âu nam, nữ.

- + Giáo trình Công nghệ may quần âu nam, nữ.
- + Tài liệu kỹ thuật.
- + Tài liệu tham khảo.
- Dụng cụ:
 - + Kéo, thước, phấn, kim tay, kim máy.
 - + Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.
- Nguyên vật liệu: để cho học sinh thực tập và giáo viên may mẫu
- + Giấy bìa cứng.
- + Vải, chỉ các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.

4. Các điều kiện khác:

- Kiến thức kỹ năng đã có:
 - + Vận hành sử dụng thiết bị may.
 - + Kiến thức về Vật liệu may.
 - + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: quần âu nam, nữ.
 - + Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm: quần âu nam, nữ.
- Kỹ năng:
 - + May hoàn chỉnh quần âu nam, nữ đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tinh kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Vấn đáp, viết: Sử dụng các câu hỏi về qui cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may của sản phẩm quần âu nam, nữ để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh.
- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập may các bộ phận chủ yếu và may lắp ráp sản phẩm của quần âu nam - nữ trong chương trình mô đun đã học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình Mô đun May quần âu nam, nữ sử dụng để giảng dạy trình độ trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.

- Giáo viên chia nhóm học sinh để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu.

- Bố trí từng học sinh luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát uốn nắn.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun May quần âu nam, nữ – Trung cấp nghề May thời trang là:

+ Bài 4: May quần âu nữ

+ Bài 5: May quần âu nam

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình công nghệ may - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.

- TS. Trần Thủy Bình - Giáo trình công nghệ may - Nhà xuất bản giáo dục 2005.

- TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phụng - Giáo trình công nghệ may - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006.

- Nguyễn Duy Cẩm Vân - Bài học cắt may - Nhà xuất bản trẻ 2007.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thiết kế, cắt may áo jacket

Mã mô đun: MĐ 15

Thời gian thực hiện mô đun: 120 giờ (Lý thuyết: 35 giờ; Thực hành: 75 giờ; Kiểm tra: 10 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Thiết kế, cắt may áo Jacket là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang, được bố trí học song song với mô đun Thiết kế, cắt may váy, áo váy.

- Tính chất:

+ Mô đun Thiết kế, cắt may áo Jacket là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

+ Thiết kế được các chi tiết của các loại áo Jacket theo các số đo khác nhau trên giấy bìa, trên vải.

+ Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm

+ Trình bày được quy trình lắp ráp áo Jacket.

- Về kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế và cắt trong quá trình học tập.

+ May được các kiểu túi, măng sét, nẹp áo, đai chun của các loại áo Jacket.

+ Lắp ráp và may hoàn thiện áo Jacket đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

+ Bố trí chỗ làm việc khoa học, hợp lý và đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp trong quá trình thực hành.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế, cắt may áo Jacket	1	1		
2	Bài 1: Thiết kế Jacket một lớp nam, nữ	15	14	0	1
3	Bài 2: Thiết kế áo Jacket hai lớp dáng thẳng nam, nữ	15	14	0	1
4	Bài 3: May túi coi chìm, coi nổi	10	1	8	1
5	Bài 4: May túi một viền, hai viền có khoá	10	1	8	1
6	Bài 5: May túi hộp đáy vuông kiểu đơn, biến kiểu	10	1	8	1
7	Bài 6: May áo Jacket một lớp	22	1	20	1
8	Bài 7: May áo Jacket hai lớp	37	2	31	4
Cộng		120	35	75	10

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế, cắt may áo Jacket **Thời gian: 1 giờ**

Giới thiệu khái quát nội dung và trọng tâm của mô đun

Bài 1: Thiết kế áo Jacket một lớp nam, nữ

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 15 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được đặc điểm, hình dáng của áo jacket một lớp cần thiết kế. - Xác định đúng số đo để tính toán và thiết kế chính xác các chi tiết của jacket một lớp trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật. - Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo jacket một lớp. - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ để cắt chính xác các chi tiết của áo jacket một lớp. - Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Số đo
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết
3.1. Thân sau
3.2. Thân trước
3.3. Tay áo
3.4. Các chi tiết khác
4. Cắt các chi tiết

Bài 2: Thiết kế áo Jacket hai lớp dáng thẳng nam, nữ

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 15 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được đặc điểm, hình dáng của áo Jacket hai lớp dáng thẳng. - Xác định đúng số đo để tính toán và thiết kế chính xác các chi tiết của áo Jacket hai lớp dáng thẳng trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật. - Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo Jacket hai lớp dáng thẳng. - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ để cắt chính xác các chi tiết của áo Jacket hai lớp dáng thẳng. - Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm kiểu mẫu	
2. Số đo	
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết	
3.1. Lườn chính (Lườn ngoài)	
3.1.1. Thân sau	
3.1.2. Thân trước	
3.1.3. Tay áo	
3.1.4. Các chi tiết khác	

3.2. Lấn lót (Lấn trong)
3.2.1. Thân sau
3.2.2. Thân trước
3.2.3. Tay áo
3.2.4. Các chi tiết khác
3.3. Lấn dựng ảm (Bông)
3.3.1. Thân sau
3.3.2. Thân trước
3.3.3. Tay áo
3.3.4. Các chi tiết khác
4. Cắt các chi tiết

Bài 3: May túi coi chìm, coi nổi

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi coi chìm, coi nổi. - May được các kiểu túi coi chìm, coi nổi đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may túi coi chìm, coi nổi. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm - Cấu tạo	
1.1. Đặc điểm	
1.2. Cấu tạo	
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
2.1. Quy cách sản phẩm	
2.2. Yêu cầu kỹ thuật	
3. Phương pháp may	
4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	

Bài 4: May túi một viên, hai viên có khoá

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi một viên, hai viên có khoá. - May được các kiểu túi một viên, hai viên có khoá đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may túi một viên, hai viên có khoá. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm - Cấu tạo	
1.1. Đặc điểm	
1.2. Cấu tạo	
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
2.1. Quy cách sản phẩm	
2.2. Yêu cầu kỹ thuật	
3. Phương pháp may	
4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	

Bài 5: May túi hộp đáy vuông kiểu đơn, biến kiểu

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi hộp đáy vuông kiểu đơn, biến kiểu. - May được các kiểu túi hộp đáy vuông kiểu đơn, biến kiểu đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may túi hộp đáy vuông kiểu đơn, biến kiểu. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm - Cấu tạo	
1.1. Đặc điểm	
1.2. Cấu tạo	

2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
2.1. Quy cách sản phẩm
2.2. Yêu cầu kỹ thuật
3. Phương pháp may
4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 6: May áo Jacket 1 lớp

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 22 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được đặc điểm hình dáng của áo Jacket 1 lớp. - Nhận biết được quy cách, yêu cầu kỹ thuật khi may áo Jacket 1 lớp. - Nhận biết quy trình và sơ đồ lắp ráp áo Jacket 1 lớp. - Lắp ráp hoàn chỉnh áo Jacket 1 lớp đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật. - Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm hình dáng	
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
2.1. Quy cách	
2.2. Yêu cầu kỹ thuật	
3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết	
4. Quy trình lắp ráp áo Jacket 1 lớp	
4.1. Chuẩn bị	
4.2. Trình tự may	
5. Sơ đồ khối gia công áo Jacket 1 lớp	
6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	

Bài 7: May áo Jacket 2 lớp

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 37 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được đặc điểm hình dáng của áo Jacket 2 lớp. 	

- Nhận biết được quy cách, yêu cầu kỹ thuật khi may áo Jacket 2 lớp.
- Nhận biết được quy trình và sơ đồ lắp ráp áo Jacket 2 lớp.
- Lắp ráp hoàn chỉnh áo Jacket 2 lớp đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật.
- Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

1. Đặc điểm hình dáng

2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

2.1. Quy cách

2.2. Yêu cầu kỹ thuật

3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết

4. Quy trình lắp ráp áo Jacket 2 lớp

4.1. Chuẩn bị

4.2. Trình tự may

5. Sơ đồ khối gia công áo Jacket 2 lớp

6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:

- + Phòng học thực hành may, bản thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1.
- + Nguồn điện.
- + Trang bị bảo hộ lao động nghề may.

2. Trang thiết bị máy móc:

- + PC, Projector.
- + Máy may công nghiệp: 1 kim, 2 kim, vắt sổ, chân vịt khoá, ke cữ một số máy chuyên dụng.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:
 - + Chương trình Mô đun Thiết kế, cắt may áo Jacket.
 - + Giáo trình Thiết kế, cắt may áo Jacket.
 - + Ngân hàng câu hỏi - Đáp án.

- + Tài liệu kỹ thuật.
- + Tài liệu tham khảo.
- Dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Thước kẻ 20cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo.
 - + Mẫu sản phẩm cần thiết kế.
 - + Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải.
 - + Kéo, thước, phấn, kim máy...
 - + Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.
 - + Vải, chỉ các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.

4. Các điều kiện khác:

- Kiến thức kỹ năng đã có:
 - + Thiết kế được mẫu cơ sở.
 - + Kiến thức vật liệu May.
 - + Cắt được các chi tiết của sản phẩm thiết kế.
 - + Trình bày được các đường nét vẽ, kí hiệu đúng yêu cầu kỹ thuật của ngành may.
 - + Vận hành sử dụng thiết bị may.
 - + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Phương pháp và công thức thiết kế áo Jacket 1 lớp, 2 lớp.
 - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: áo Jacket.
 - + Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm: áo Jacket.
- Kỹ năng:
 - + Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại áo Jacket trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.
 - + Tính toán thông số kích thước chính xác theo công thức thiết kế và số đo.
 - + May hoàn chỉnh áo Jacket đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (Vấn đáp, trắc nghiệm, viết):

+ Sử dụng các câu hỏi về công thức, phương pháp thiết kế để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh.

+ Sử dụng các câu hỏi về qui cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may của sản phẩm áo Jacket để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh.

- Thực hành:

+ Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:5; tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo Jacket trong chương trình mô đun đã học.

+ Sử dụng các dạng bài tập may các bộ phận chủ yếu và may lắp ráp sản phẩm của áo Jacket trong chương trình mô đun đã học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình Mô đun Thiết kế, cắt may áo Jacket sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.

- Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm.

- Giáo viên chia nhóm học sinh để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu.

- Bố trí từng học sinh luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát uốn nắn.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun Thiết kế, cắt may áo Jacket – Trung cấp nghề May thời trang là:

Bài 1: Thiết kế áo gió một lớp nam, nữ

+ Thiết kế các chi tiết.

+ Cắt các chi tiết.

Bài 2: Thiết kế áo Jacket hai lớp dáng thẳng nam, nữ

+ Thiết kế các chi tiết.

+ Cắt các chi tiết.

Bài 6: May áo Jacket 1 lớp.

Bài 7: May áo Jacket 2 lớp.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình thiết kế trang phục 2 – Trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật VINATEX 2009;

- Võ Phước Tấn – Giáo Trình Thiết kế trang phục 3 – NXB Thống kê;

- Giáo trình công nghệ may - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.
- TS. Trần Thủy Bình - Giáo trình công nghệ may - Nhà xuất bản giáo dục 2005.
- TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng - Giáo trình công nghệ may - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thiết kế, cắt may váy, áo váy

Mã mô đun: MĐ 16

Thời gian thực hiện mô đun: 120 giờ (Lý thuyết: 35 giờ; Thực hành: 75 giờ; Kiểm tra: 10 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Thiết kế, cắt may váy, áo váy là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang, được bố trí học sau Mô đun May áo sơ mi nam, nữ hoặc học song song Mô đun Thiết kế, cắt may áo Jacket.

- Tính chất:

+ Mô đun Thiết kế, cắt may váy, áo váy là mô đun chuyên môn nghề mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

+ Thiết kế và cắt được các chi tiết của váy, áo váy theo các số đo khác nhau trên giấy bìa và trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật.

+ Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các bộ phận váy, áo váy.

- Về kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế, cắt các chi tiết của sản phẩm trên giấy bìa, trên vải.

+ May hoàn chỉnh váy, áo váy đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra

1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế, cắt may váy, áo váy	1	1		
2	Bài 1: Thiết kế váy ôm công sở	5	4		1
3	Bài 2: Thiết kế váy xoè, chữ A	10	9		1
4	Bài 3: Thiết kế các dạng áo liền váy	17	16		1
5	Bài 4: Công nghệ may các kiểu cổ	15	1	12	2
6	Bài 5: Công nghệ may các kiểu khoá kéo	10	1	9	
7	Bài 6: May váy	25	1	22	2
8	Bài 7: May áo váy	37	2	32	3
Cộng		120	35	75	10

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế, cắt may váy, áo váy Thời gian: 1 giờ

Giới thiệu nội dung và trọng tâm của mô đun

Bài 1: Thiết kế váy ôm công sở

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 5 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của váy ôm công sở - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế. - Tính toán và thiết kế các chi tiết của váy ôm công sở trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản. - Cắt đầy đủ các chi tiết của váy ôm công sở - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế. - Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm kiểu mẫu	
2. Số đo	
3. Thiết kế dựng hình các chi tiết	

4. Cắt các chi tiết

Bài 2: Thiết kế váy xoè, chữ A

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu của váy xoè, chữ A. - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế. - Tính toán và thiết kế các chi tiết của váy xoè trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản. - Cắt đầy đủ các chi tiết của váy xoè, chữ A. - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế. - Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm kiểu mẫu	
2. Số đo	
3. Thiết kế dựng hình các chi tiết	
3.1. Thiết kế váy xoè	
3.2. Thiết kế váy chữ A	
4. Cắt các chi tiết	

Bài 3: Thiết kế các dạng áo liền váy

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 17 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu các dạng áo liền váy - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế. - Tính toán và thiết kế các chi tiết của váy liền áo trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản. - Cắt đầy đủ các chi tiết các dạng áo liền váy - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế. - Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Số đo
3. Thiết kế dựng hình các chi tiết
3.1. Thiết kế thân trước
3.2. Thiết kế thân sau
3.3. Thiết kế tay áo
3.4. Thiết kế các chi tiết khác
4. Cắt các chi tiết

Bài 4: Công nghệ may các kiểu cổ

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 15 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cổ không có lá cổ, cổ lá sen. - May được các kiểu cổ đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may các kiểu cổ. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. May cổ không có lá cổ	
1.1. Đặc điểm	
1.2. Cấu tạo	
1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
1.3.1. Quy cách sản phẩm	
1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật	
1.4. Phương pháp may	
1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	
2. May cổ lá sen	
2.1. Đặc điểm	
2.2. Cấu tạo	

2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
2.3.1. Quy cách sản phẩm
2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
2.4. Phương pháp may
2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 5: Công nghệ may các kiểu khoá kéo

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may khóa kéo, khóa dấu. - May được các kiểu khóa kéo đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. 	
1. May khoá kéo	
1.1. Đặc điểm	
1.2. Cấu tạo	
1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
1.3.1. Quy cách sản phẩm	
1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật	
1.4. Phương pháp may	
1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	
2. May khoá dấu	
2.1. Đặc điểm	
2.2. Cấu tạo	
2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
2.3.1. Quy cách sản phẩm	
2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật	
2.4. Phương pháp may	

2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 6: May váy

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 25 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả đúng đặc điểm hình dáng của sản phẩm váy cơ bản. - Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may váy. - Thực hiện được quy trình và sơ đồ lắp ráp váy. - Lắp ráp hoàn chỉnh váy đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật. - Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. - Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình luyện tập. 	
1. Đặc điểm hình dáng	
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật	
2.1. Qui cách	
2.2. Yêu cầu kỹ thuật	
3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết	
4. Quy trình lắp ráp	
4.1. Chuẩn bị	
4.2. Trình tự may	
5. Sơ đồ khối lắp ráp váy	
6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	

Bài 7: May áo váy

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 37 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả đúng đặc điểm hình dáng của sản phẩm áo váy. - Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may áo váy. - Biết được quy trình và sơ đồ lắp ráp áo váy. - Lắp ráp hoàn chỉnh áo váy đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật. 	

- Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa. - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập. - Rèn luyện tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình luyện tập.
1. Đặc điểm hình dáng
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
2.1. Qui cách
2.2. Yêu cầu kỹ thuật
3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
4. Quy trình lắp ráp
4.1. Chuẩn bị
4.2. Trình tự may
5. Sơ đồ khối lắp ráp áo váy
6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:
 - + Phòng học thực hành may, bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1.
 - + Nguồn điện.
 - + Trang bị bảo hộ lao động nghề may.
2. Trang thiết bị máy móc:
 - + PC, Projector.
 - + Máy may công nghiệp: 1 kim, 2 kim, vắt sổ, chân vịt khoá, ke cỡ một số máy chuyên dùng khác.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Học liệu:
 - + Chương trình Mô đun Thiết kế, cắt may váy, áo váy.
 - + Giáo trình Thiết kế, cắt may váy, áo váy.
 - + Ngân hàng câu hỏi - Đáp án.
 - + Tài liệu kỹ thuật.
 - + Tài liệu tham khảo.
 - Dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Thước kẻ 20cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo.
- + Mẫu sản phẩm cần thiết kế.
- + Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải.
- + Kéo, thước, phấn, kim máy...
- + Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.
- + Vải, chỉ các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.

4. Các điều kiện khác:

- Kiến thức kỹ năng đã có:
- + Thiết kế được mẫu cơ sở.
- + Kiến thức vật liệu May.
- + Cắt được các chi tiết của sản phẩm thiết kế.
- + Trình bày được các đường nét vẽ, kí hiệu đúng yêu cầu kỹ thuật của ngành may.
- + Vận hành sử dụng thiết bị may.
- + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Phương pháp và công thức thiết kế váy, áo váy
 - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: váy, áo váy
- Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm: váy, áo váy
- Kỹ năng:
 - + Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại váy, áo váy trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.
 - + Tính toán thông số kích thước chính xác theo công thức thiết kế và số đo.
 - + May hoàn chỉnh váy, áo váy đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (Vấn đáp, trắc nghiệm, viết):
 - + Sử dụng các câu hỏi về công thức, phương pháp thiết kế để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh.
 - + Sử dụng các câu hỏi về qui cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may váy, áo váy để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh.

- Thực hành:

+ Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:5; tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của váy, áo váy trong chương trình mô đun đã học.

+ Sử dụng các dạng bài tập may các bộ phận chủ yếu và may lắp ráp sản phẩm của váy, áo váy trong chương trình mô đun đã học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình Mô đun Thiết kế, cắt may váy, áo váy sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.

- Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm.

- Giáo viên chia nhóm học sinh để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu.

- Bố trí từng học sinh luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát uốn nắn.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun Thiết kế, cắt may váy, áo váy – Trung cấp nghề May thời trang là:

Bài 1: Thiết kế váy ôm công sở

+ Thiết kế các chi tiết.

+ Cắt các chi tiết.

Bài 2: Thiết kế váy xoè, chữ A

+ Thiết kế các chi tiết.

+ Cắt các chi tiết.

Bài 3: Thiết kế các dạng áo liền váy

+ Thiết kế các chi tiết.

+ Cắt các chi tiết.

Bài 6: May váy

Bài 7: May áo váy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Thiết kế, cắt và may váy

- Thiết kế, cắt và may áo váy

- Yêu cầu kỹ thuật của từng cụm chi tiết.
- Phương pháp may từng cụm chi tiết.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình thiết kế trang phục 3 – Trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật VINATEX 2009.
- TS. Trần Thủy Bình – Giáo trình thiết kế quần áo – Nhà xuất bản Giáo dục 2005.
- Giáo trình công nghệ may - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.
- TS. Trần Thủy Bình - Giáo trình công nghệ may - Nhà xuất bản giáo dục 2005.
- TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng - Giáo trình công nghệ may - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006.
- Nguyễn Duy Cẩm Vân - Bài học cắt may - Nhà xuất bản trẻ 2007.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao

Mã mô đun: MĐ 17

Thời gian thực hiện mô đun: 150 giờ (Lý thuyết: 45 giờ; Thực hành: 95 giờ; Kiểm tra: 10 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang, được bố trí học sau Mô đun May áo sơ mi, quần âu; Mô đun Thiết kế cắt, may váy, áo váy.

- Tính chất:

+ Mô đun Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

+ Thiết kế và cắt được các chi tiết của áo bà ba, áo dài truyền thống Việt Nam, áo veston nữ 1 lớp theo các số đo khác nhau trên giấy bìa, trên vải.

+ Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm.

+ Trình bày được quy trình lắp ráp sản phẩm áo bà ba, áo dài truyền thống Việt Nam, áo veston nữ 1 lớp.

- Về kỹ năng:

Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế, cắt các chi tiết của sản phẩm trên giấy bìa, trên vải.

May hoàn chỉnh các sản phẩm áo bà ba, áo dài truyền thống Việt Nam, áo veston nữ 1 lớp đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.

Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

III. NỘI DUNG CỦA MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng	Lý	Thực	Kiểm

		số	thuyết	hành	tra*
1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao	1	1		
2	Bài 1: Thiết kế áo bà ba	10	9	0	1
3	Bài 2: Thiết kế áo dài truyền thống Việt Nam	15	13	0	2
4	Bài 3: Thiết kế áo veston nữ 1 lớp	19	17	0	2
5	Bài 4: May túi coi nổi, túi hai viền bọc	10	1	9	
6	Bài 5: May các loại bâu áo dài, bâu áo veston nữ 1 lớp.	10	1	9	
7	Bài 6: May áo bà ba	15	1	14	
8	Bài 7: May áo dài truyền thống Việt Nam	35	1	31	3
9	Bài 8: May áo veston nữ 1 lớp	35	1	32	2
Cộng		150	45	95	10

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính vào giờ thực hành

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao

Thời gian: 1 giờ

Giới thiệu khái quát nội dung và trọng tâm của mô đun

Bài 1: Thiết kế áo bà ba

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được bằng hình vẽ (hoặc bằng lời) đặc điểm, hình dáng, cấu trúc của áo bà ba cần thiết kế. - Xác định đúng số đo mẫu để thiết kế. - Dụng hình thiết kế và cắt các chi tiết của áo bà ba trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật. - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế. - Rèn luyện ý thức tiết kiệm nguyên liệu. 	
Nội dung của bài:	

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Ký hiệu và số đo
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết của áo bà ba.
4. Cắt các chi tiết

Bài 2: Thiết kế áo dài truyền thống Việt Nam

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 15 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được bằng hình vẽ (hoặc bằng lời) đặc điểm, hình dáng, cấu trúc của áo dài truyền thống cần thiết kế. - Xác định đúng số đo mẫu để thiết kế. - Dựng hình thiết kế và cắt các chi tiết của áo dài truyền thống trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật. - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế. - Rèn luyện ý thức tiết kiệm nguyên liệu. 	
Nội dung của bài:	
1. Đặc điểm kiểu mẫu	
2. Ký hiệu và số đo	
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết của áo dài truyền thống	
4. Cắt các chi tiết	

Bài 3: Thiết kế áo veston nữ 1 lớp

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 19 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được bằng hình vẽ (hoặc bằng lời) đặc điểm, hình dáng của áo veston nữ 1 lớp cần thiết kế. - Xác định đúng số đo mẫu để thiết kế. - Dựng hình thiết kế và cắt các chi tiết của áo veston nữ 1 lớp trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật. - Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế. - Rèn luyện ý thức tiết kiệm nguyên liệu. 	
Nội dung của bài:	
1. Đặc điểm kiểu mẫu	

2. Ký hiệu và số đo
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết của áo veston nữ 1 lớp.
4. Cắt các chi tiết

Bài 4: May túi coi nổi, túi hai viền bọc

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt đúng kiểu túi coi nổi, túi hai viền bọc trên sản phẩm may. - Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp. - May kiểu túi coi nổi đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Ứng dụng túi coi nổi, túi hai viền bọc để may các loại sản phẩm. 	
Nội dung của bài:	
1. Đặc điểm - Cấu tạo túi coi nổi, túi hai viền bọc	
2. Yêu cầu kỹ thuật	
3. Phương pháp may	
4. Các dạng sai hỏng khi may túi coi nổi, túi hai viền bọc; nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	

Bài 5: May các loại bâu áo dài, bâu áo veston nữ 1 lớp

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt đúng kiểu bâu áo dài, bâu áo veston nữ trên sản phẩm may. - Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp. - May kiểu bâu áo dài, bâu áo veston nữ đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Ứng dụng bâu áo dài, bâu áo veston nữ để may các loại sản phẩm. 	
Nội dung của bài:	
1. Đặc điểm - Cấu tạo của bâu áo dài, bâu áo veston nữ	
2. Yêu cầu kỹ thuật	
3. Phương pháp may (chú ý đối với vải kẻ)	
4. Các dạng sai hỏng khi may bâu áo dài, bâu áo veston nữ, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa	

Bài 6: May áo bà ba

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 15 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả đặc điểm hình dáng của sản phẩm. - Xây dựng được quy trình lắp ráp sản phẩm áo bà ba. - Trình bày bản vẽ mặt cắt của các cụm chi tiết áo bà ba. - Lắp ráp hoàn chỉnh áo bà ba đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật. - Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa. 	
Nội dung của bài:	
1. Đặc điểm hình dáng của áo bà ba	
2. Yêu cầu kỹ thuật	
3. Cấu tạo và bảng liệt kê các chi tiết	
4. Quy trình lắp ráp áo bà ba	
4.1. Chuẩn bị	
4.2. Trình tự may	
4.3. Sơ đồ lắp ráp	
5. Một số sai hỏng khi may áo bà ba	

Bài 7: May áo dài truyền thống Việt Nam

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 35 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả đặc điểm hình dáng của sản phẩm. - Xây dựng được quy trình lắp ráp sản phẩm áo dài. - Trình bày bản vẽ mặt cắt của các cụm chi tiết áo dài. - Lắp ráp hoàn chỉnh áo dài đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật. - Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa. 	
Nội dung của bài:	
1. Đặc điểm hình dáng của áo dài	
2. Yêu cầu kỹ thuật	
3. Cấu tạo và bảng liệt kê các chi tiết	

4. Quy trình lắp ráp áo dài 4.1. Chuẩn bị 4.2. Trình tự may 4.3. Sơ đồ lắp ráp
5. Một số sai hỏng khi may áo dài

Bài 8: May áo Veston nữ 1 lớp

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 35 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả đặc điểm hình dáng của sản phẩm. - Xây dựng được quy trình lắp ráp sản phẩm áo veston nữ 1 lớp. - Trình bày bản vẽ mặt cắt của các cụm chi tiết áo veston nữ 1 lớp. - Lắp ráp hoàn chỉnh veston nữ 1 lớp đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật. - Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa. 	
Nội dung của bài:	
1. Đặc điểm hình dáng của áo veston nữ 1 lớp	
2. Yêu cầu kỹ thuật	
3. Cấu tạo và bảng liệt kê các chi tiết	
4. Quy trình lắp ráp áo veston nữ 1 lớp 4.1. Chuẩn bị 4.2. Trình tự may 4.3. Sơ đồ lắp ráp	
5. Một số sai hỏng khi may áo veston nữ 1 lớp	

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:
 - + Phòng học thực hành may, bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1.
 - + Nguồn điện.
2. Trang thiết bị máy móc:
 - + PC, Projector.
 - + Máy may công nghiệp: 1 kim, 2 kim, vắt sổ, chân vịt khoá, ke cỡ một số máy chuyên dùng khác.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:

- + Chương trình Mô đun Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao.
- + Giáo trình Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao.
- + Ngân hàng câu hỏi - Đáp án.
- + Tài liệu kỹ thuật.
- + Tài liệu tham khảo.

- Dụng cụ, nguyên vật liệu:

- + Thước kẻ 20cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo.
- + Mẫu sản phẩm cần thiết kế.
- + Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải.
- + Kéo, thước, phấn, kim máy...
- + Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.
- + Vải, chỉ các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.

4. Các điều kiện khác:

- Kiến thức kỹ năng đã có:
- + Thiết kế được mẫu cơ sở.
- + Kiến thức vật liệu May.
- + Cắt được các chi tiết của sản phẩm thiết kế.
- + Trình bày được các đường nét vẽ, kí hiệu đúng yêu cầu kỹ thuật của ngành may.
- + Vận hành sử dụng thiết bị may.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

- + Phương pháp và công thức thiết kế áo bà ba, áo dài, áo veston nữ 1 lớp
- + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: áo bà ba, áo dài, áo veston nữ 1 lớp.

+ Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm: áo bà ba, áo dài, áo veston nữ 1 lớp.

- Kỹ năng:

- + Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại áo bà ba, áo dài, áo veston nữ 1 lớp trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1.
- + Tính toán thông số kích thước chính xác theo công thức thiết kế và số đo.
- + May hoàn chỉnh áo bà ba, áo dài, áo veston nữ 1 lớp đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (Vấn đáp, trắc nghiệm, viết):

+ Sử dụng các câu hỏi về công thức, phương pháp thiết kế để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh.

+ Sử dụng các câu hỏi về qui cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may của các sản phẩm nâng cao để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh.

- Thực hành:

+ Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:5; tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của các sản phẩm nâng cao trong chương trình mô đun đã học.

+ Sử dụng các dạng bài tập may các bộ phận chủ yếu và may lắp ráp sản phẩm của các sản phẩm nâng cao trong chương trình mô đun đã học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình Mô đun Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.

- Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm.

- Giáo viên chia nhóm học sinh để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu.

- Bố trí từng học sinh luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát uốn nắn.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun Thiết kế, cắt may các sản phẩm nâng cao – Trung cấp nghề May thời trang là:

Bài 1: Thiết kế áo bà ba

+ Thiết kế các chi tiết.

+ Cắt các chi tiết.

Bài 2: Thiết kế áo dài truyền thống Việt Nam

+ Thiết kế các chi tiết.

+ Cắt các chi tiết.

Bài 3: Thiết kế áo veston nữ 1 lớp

+ Thiết kế các chi tiết.

+ Cắt các chi tiết.

Bài 6: May áo bà ba

Bài 7: May áo dài truyền thống Việt Nam

Bài 8: May áo veston nữ 1 lớp

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Thiết kế, cắt và may áo bà ba.
- Thiết kế, cắt và may áo dài.
- Thiết kế, cắt và may áo veston nữ 1 lớp.
- Yêu cầu kỹ thuật của từng cụm chi tiết.
- Phương pháp may từng cụm chi tiết.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình thiết kế quần áo – Nhà xuất bản Giáo dục.
- Giáo trình thiết kế quần áo – Trường ĐHKT- KT Công Nghiệp.
- Giáo trình thiết kế quần áo – Trường Cao Đẳng Công Nghiệp.
- Giáo trình Công nghệ may - Trường Đại học Kinh tế kỹ thuật công nghiệp.
- Giáo trình Công nghệ may dùng cho các trường đào tạo hệ trung học chuyên nghiệp dạy nghề - Nhà xuất bản giáo dục - TS. Trần Thủy Bình (CB).
- Giáo trình công nghệ may - Trường đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng, KS. Phạm Nhất Chi Mai

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Sáng tác mẫu thời trang

Mã mô đun: MĐ 18

Thời gian thực hiện mô đun: 45 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành: 25 giờ; Kiểm tra: 5 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Sáng tác mẫu thời trang là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang, được bố trí học trước mô đun Đồ học trang phục.

- Tính chất:

+ Mô đun Sáng tác mẫu là môn học mang tính tích hợp giữa ngành Mỹ thuật cơ bản (cơ sở tạo hình) và chuyên ngành Đồ họa - Thời trang (đồ họa trang phục), đòi hỏi sự sáng tạo, tư duy thẩm mỹ, kỹ năng thực hiện các bản vẽ thiết kế trang phục đạt hiệu quả thẩm mỹ và có tính tương tác với công nghệ sản xuất chuyên ngành công nghệ may thời trang.

II. MỤC TIÊU CỦA MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

- + Nhận biết được kiến thức về cơ thể học tạo hình, và khả năng phác họa cơ thể người.
- + Phác họa các đối tượng (mẫu vẽ), cơ thể người và vẽ cách điệu đạt hiệu quả thẩm mỹ.
- + Sử dụng, phối hợp màu sắc, phân tích và đánh giá giá trị (về thẩm mỹ) của màu sắc.

- Về kỹ năng:

- + Sáng tác kiểu dáng quần áo theo ý tưởng riêng.
- + Sáng tác các mẫu trang phục theo: Giới tính, lứa tuổi...
- + Phác thảo các mẫu sáng tác trang phục đạt hiệu quả thẩm mỹ mang đậm bản sắc dân tộc, hợp với xu hướng phát triển của mốt.
- + Sáng tác mẫu quần áo mang tính tương tác với công nghệ sản xuất.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Có khả năng phân tích về nghệ thuật tạo hình trang phục hội tụ đủ tiêu chuẩn Chân – Thiện – Mỹ.

III. NỘI DUNG CỦA MÔ ĐUN:

1 Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Vẽ phác hoạ dáng người mẫu thời trang	8	2	6	
2	Phác hoạ kiểu dáng quần áo trên cơ thể người	8	3	5	
3	Màu sắc thiết kế trang phục	5	2	2	1
4	Sáng tác trang phục theo chủ đề các mùa trong năm	12	4	6	2
5	Sáng tác trang phục theo chủ đề các dân tộc Việt Nam	12	4	6	2
Cộng		45	15	25	5

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính vào giờ thực hành

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Vẽ phác hoạ dáng người mẫu thời trang

Mục tiêu:	Thời gian: 8 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được tỷ lệ của người mẫu thời trang. - Trình bày được tỷ lệ của trẻ em các lứa tuổi. - Trình bày phương pháp xây dựng bố cục của bài vẽ phác hoạ người mẫu. - Phác hoạ dáng người mẫu thời trang theo các tư thế khác nhau. 	
Nội dung:	
<ol style="list-style-type: none"> 1. Nghệ thuật phác hoạ dáng người mẫu thời trang <ol style="list-style-type: none"> 1.1. Cách biến đổi tỷ lệ cơ thể phù hợp cho công việc thiết kế mẫu trang phục 1.2. Tỷ lệ dáng người mẫu nam và nữ 1.3. Nghệ thuật xây dựng bố cục bài vẽ người mẫu 	
2. Thực hành vẽ dáng người mẫu nữ	
3. Thực hành vẽ dáng người mẫu nam	

4. Tỷ lệ và phương pháp phác họa trẻ em

Kiểm tra

Bài 2: Phác họa kiểu dáng quần áo trên cơ thể người

Mục tiêu:	Thời gian: 8 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được phương pháp phác trang phục trên cơ thể người. - Phác họa được kiểu dáng quần áo nam, nữ. - Phác họa được kiểu dáng giày, dép, mũ nón ... - Phác họa trang phục theo ý tưởng riêng. 	
Nội dung:	
1. Phác họa kiểu dáng quần áo trên cơ thể mẫu nam	
1.1. Phác họa áo Veston, áo sơ mi, áo Jacket	
1.2. Phác họa áo phông, áo thể thao, áo thun	
1.3. Phác họa quần âu, quần Jean	
2. Phác họa kiểu dáng quần áo trên cơ thể mẫu nữ	
2.1. Phác họa kiểu dáng áo dài Việt Nam	
2.2. Phác họa các kiểu dáng áo có trang trí: cánh bèo, xếp ly, thêu, đính, in và vẽ	
2.3. Phác họa quần Jean nữ quần ống côn	
2.4. Phác họa kiểu dáng của váy, áo váy	
3. Phác họa kiểu dáng giày, dép, mũ, nón, khăn choàng	
4. Phác họa kiểu dáng quần áo trên người mẫu theo ý tưởng riêng	
Kiểm tra	

Bài 3: Màu sắc thiết kế trang phục

Mục tiêu:	Thời gian: 5 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày khái niệm, tính chất cơ bản về màu sắc. - Sử dụng đúng kỹ thuật, có thủ pháp các chất liệu như: màu bột, màu nước 	

<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng, phối hợp màu sắc có tính thẩm mỹ cao. - Trình bày được khái lược về nghệ thuật vẽ màu trên trang phục. - Phác hoạ màu trên trang phục đảm bảo tính nghệ thuật, thẩm mỹ.
Nội dung:
1. Khái niệm cơ bản về màu sắc
2. Tính chất chung của màu sắc
3. Màu cơ bản
4. Màu bổ túc (màu phức hợp)
5. Thực hành vẽ vòng tròn màu cơ bản
6. Màu nóng và màu lạnh
7. Màu tương phản, màu tương đồng
8. Thực hành chuyển màu
9. Nghệ thuật phối màu
9.1. Nhịp điệu của sắc độ
9.2. Nhịp điệu của màu sắc
9.3. Phối hợp các màu tương đồng
9.4. Phối hợp các màu tương phản
9.5. Phối hợp màu tự do
10. Thực hành phối hợp màu sắc
11. Nghệ thuật phối màu trên trang phục
12. Thực hành phối màu trên trang phục
Kiểm tra

Bài 4: Sáng tác trang phục theo chủ đề các mùa trong năm

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 12 giờ
- Xây dựng ý tưởng sáng tác mẫu thành bộ sưu tập chủ đề.	

<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng ý tưởng và kỹ năng vẽ phác thảo người mẫu phù hợp. - Kỹ năng phác thảo bố cục trang phục về: Hình dáng, họa tiết, chất liệu... - Nhận biết được nghệ thuật phối hợp màu theo chủ đề của mẫu thiết kế. - Thiết kế thành bộ sưu tập thời trang. - Hiểu cơ sở lý luận cho bộ sưu tập: Về thẩm mỹ, khả năng tương tác công nghệ, tính khả thi.
Nội dung của bài:
1. Định hướng, xây dựng, trình bày các mẫu thiết kế thành bộ sưu tập
2. Thảo luận chủ đề sáng tác và xây dựng ý tưởng (Thảo luận nhóm)
3. Nghiệm thu sơ bộ mẫu phác thảo
4. Nghiệm thu kết quả mẫu sáng tác <ul style="list-style-type: none"> - Ý tưởng (bản sắc văn hoá, tính thời đại, điểm mới) - Hình dáng, bố cục - Họa tiết, màu, chất liệu - Báo cáo ý tưởng (cơ sở lý luận thực tiễn)

Bài 5: Sáng tác trang phục theo chủ đề các dân tộc Việt Nam

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 12 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng ý tưởng sáng tác mẫu thành bộ sưu tập chủ đề. - Xây dựng ý tưởng và kỹ năng vẽ phác thảo người mẫu phù hợp. - Kỹ năng phác thảo bố cục trang phục về: Hình dáng, họa tiết, chất liệu... - Nhận biết được nghệ thuật phối hợp màu theo chủ đề của mẫu thiết kế. - Thiết kế thành bộ sưu tập thời trang. - Trình bày được cơ sở lý luận cho bộ sưu tập: Về thẩm mỹ, khả năng tương tác công nghệ, tính khả thi. 	
Nội dung của bài:	
1. Định hướng, xây dựng, trình bày các mẫu thiết kế thành bộ sưu tập	
2. Thảo luận chủ đề sáng tác và xây dựng ý tưởng (Thảo luận nhóm)	
3. Nghiệm thu sơ bộ mẫu phác thảo	

4. Nghiệm thu kết quả mẫu sáng tác

- Ý tưởng (bản sắc văn hoá, tính thời đại, điểm mới)
- Hình dáng, bố cục
- Hoạ tiết, màu, chất liệu
- Báo cáo ý tưởng (cơ sở lý luận thực tiễn)

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:

- Phòng học lý thuyết

2. Trang thiết bị máy móc:

- Bàn vẽ thiết kế + Palette pha màu.
- Ma nơ canh nam, nữ.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Màu vẽ: màu bột, màu nước.
- Vải vụn các chất liệu và màu sắc (thực hành nghệ thuật sắp đặt).
- Bút vẽ màu: bút vẽ tía, bút phan sơn.

4. Các điều kiện khác:

- Cơ sở lý luận Mỹ thuật, định hướng người học về tư tưởng nghệ thuật và làm nghệ thuật mang đậm bản sắc văn hoá Việt Nam, hội tụ đủ tiêu chuẩn Chân – Thiện – Mỹ.

- Kiến thức về thời trang.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Kiểm tra khách quan kiến thức đã có
- + Kiến thức về Mỹ thuật tạo hình (cơ bản).
- + Kiến thức về nghệ thuật phối màu.
- + Kiến thức về Mỹ thuật trang phục.
- Kỹ năng: Kiểm tra về tư duy sáng tạo và kỹ năng thể hiện
- + Qua các bản sáng tác và thể hiện các mẫu trang phục cụ thể.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- + Thực hiện tốt nội quy, quy chế của nhà trường.
- + Thái độ học tập cầu tiến, khả năng tự học hỏi, có tư duy thẩm mỹ.
- + Quan hệ tốt, đúng mực với: bạn bè, thầy cô.
- + Tác phong công nghiệp của một người làm nghệ thuật hiện đại.

2. Phương pháp:

* Trước khi thực hiện mô đun:

- Trắc nghiệm khách quan về nội dung: Mỹ thuật tạo hình (cơ bản).

* Trong khi thực hiện mô đun:

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên:

+ Vấn đáp về nghệ thuật phối màu, về Mỹ thuật trang phục.

+ Quan sát, uốn nắn qua các bản sáng tác và thể hiện các mẫu trang phục cụ thể.

+ Kiểm tra đánh giá thái độ: Dùng sổ theo dõi thực tập để ghi chép nhận xét từng người học và cả lớp.

- Kiểm tra đánh giá định kỳ: kiểm tra đánh giá từng đơn nguyên, theo bảng kiểm đánh giá quy trình thực hiện và thang đánh giá sự thực hiện theo tiêu chí; qua các bản sáng tác và thể hiện các mẫu trang phục cụ thể.

* Sau khi thực hiện mô đun:

Kiểm tra đánh giá kết thúc:

- *Phân lý thuyết: Trắc nghiệm khách quan và tự luận về nội dung:*

+ Mỹ thuật trang phục

+ Nghệ thuật phối màu

Điểm lý thuyết được ghi vào điểm kiểm tra kết thúc lý thuyết

- *Phân thực hành: Kiểm tra kỹ năng*

+ Các bản sáng tác và thể hiện các mẫu trang phục cụ thể.

Kết quả kiểm tra được ghi vào phiếu đánh giá thực hành mô đun

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Mô đun Sáng tác mẫu dùng đào tạo hệ Trung cấp may thời trang.

- Đối tượng học sinh Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành chủ yếu là thuyết trình, trực quan, phân tích, phát vấn, đàm thoại, vẽ mẫu sáng tác trang phục, nêu vấn đề và thảo luận theo nhóm.

- Phương pháp tổ chức học tập có thể bố trí: cá nhân học tập hoặc thảo luận nhóm.

- Do tính chất đặc biệt của mô đun giáo viên hướng dẫn thực hiện có kiến thức (cơ bản) về đồ họa - Multimedia.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Bài 4: mục 2, 3, 4

- Bài 5: mục 2, 3, 4

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Mỹ thuật trang phục – Ts. Trần Thủy Bình – Nxb Giáo dục
- Giáo trình thiết kế thời trang - Đại học mỹ thuật công nghiệp – Hà Nội
- Đồ hoạ ứng dụng – NXB Khoa học công nghệ

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thiết kế thời trang công sở

Mã mô đun: MĐ 19

Thời gian thực hiện mô đun: 90 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 50 giờ; Kiểm tra: 10 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Thiết kế thời trang công sở là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang, được bố trí học sau mô đun Thiết kế áo sơ mi, quần âu nam, nữ; May áo sơ mi nam, nữ; May quần âu nam, nữ; Thiết kế, cắt may váy, áo váy.

- Tính chất:

+ Mô đun Thiết kế thời trang trang phục công sở mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành, vừa đòi hỏi ứng dụng linh hoạt vừa phải không ngừng đòi hỏi tính sáng tạo.

II. MỤC TIÊU CỦA MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

- + Phác hoạ kiểu trang phục công sở theo thời trang.
- + Xác định được chính xác, đầy đủ các số đo để thiết kế các kiểu trang phục công sở.
- + Trình bày được phương pháp xây dựng mẫu trang phục công sở dựa trên công thức thiết kế quần, áo, váy cơ bản.

- Về kỹ năng:

- + Thiết kế được mẫu trang phục công sở đảm bảo hình dáng, kích thước theo mẫu thời trang.
- + Cắt, may, hoàn thiện các kiểu trang phục công sở đảm bảo kỹ thuật, mỹ thuật và hợp thời trang.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Sử dụng hiệu quả nguyên phụ liệu, thiết bị, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

III. NỘI DUNG CỦA MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Thiết kế, cắt, may các kiểu áo, váy công	20	5	12	3

	sở nữ hè – thu				
2	Thiết kế, cắt, may các kiểu quần âu, sơ mi nam công sở hè - thu	20	5	15	
3	Thiết kế, cắt, may các kiểu quần, áo nữ công sở đông - xuân	25	10	11	4
4	Thiết kế, cắt, may các kiểu quần, áo nam công sở đông - xuân	25	10	12	3
Cộng		90	30	50	10

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính vào giờ thực hành

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Thiết kế, cắt, may các kiểu áo, váy công sở nữ hè - thu

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 20 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả chính xác kiểu mẫu các kiểu áo, váy công sở nữ hè - thu (bản vẽ phác hoạ kèm theo lời văn mô tả). - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế. - Lựa chọn màu sắc, chất liệu phù hợp với đối tượng và kiểu dáng sản phẩm. - Thiết kế và cắt chính xác trên vải đầy đủ các chi tiết các kiểu áo, váy công sở nữ hè - thu dựa trên số đo và công thức thiết kế áo, váy cơ bản. - May hoàn thiện sản phẩm, đảm bảo hình dáng, kích thước, phù hợp với cơ thể và hợp thời trang. - Tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo an toàn và định mức thời gian. 	
Nội dung của bài:	
1. Mô tả mẫu	
2. Số đo	
3. Chuẩn bị nguyên phụ liệu	
4. Thiết kế các chi tiết kiểu các kiểu áo, váy công sở nữ hè – thu	
5. Cắt bán thành phẩm	
6. May hoàn thiện các kiểu áo, váy công sở nữ hè – thu	

Bài 2: Thiết kế, cắt, may các kiểu quần âu, sơ mi nam công sở hè - thu

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 20 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả chính xác kiểu mẫu các kiểu quần âu, sơ mi nam công sở hè - thu (bản vẽ phác họa kèm theo lời văn mô tả). - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế. - Lựa chọn màu sắc, chất liệu phù hợp với đối tượng và kiểu dáng sản phẩm. - Thiết kế và cắt chính xác trên vải đầy đủ các chi tiết các kiểu quần âu, sơ mi nam công sở hè - thu dựa trên số đo và công thức thiết kế quần, áo cơ bản. - May hoàn thiện sản phẩm, đảm bảo hình dáng, kích thước, phù hợp với cơ thể và hợp thời trang. - Tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo an toàn và định mức thời gian. 	
Nội dung của bài:	
1. Mô tả mẫu	
2. Số đo	
3. Chuẩn bị nguyên phụ liệu	
4. Thiết kế các chi tiết các kiểu quần âu, sơ mi nam công sở hè - thu	
5. Cắt bán thành phẩm	
6. May hoàn thiện các kiểu quần âu, sơ mi nam công sở hè - thu	

Bài 3: Thiết kế, cắt, may các kiểu quần, áo nữ công sở đông - xuân

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 25 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả chính xác kiểu mẫu các kiểu quần, áo nữ công sở đông - xuân (bản vẽ phác họa kèm theo lời văn mô tả). - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế. - Lựa chọn màu sắc, chất liệu phù hợp với đối tượng và kiểu dáng sản phẩm. - Thiết kế và cắt chính xác trên vải đầy đủ các chi tiết các kiểu quần, áo nữ công sở đông - xuân dựa trên số đo và công thức thiết kế quần, áo cơ bản. - May hoàn thiện sản phẩm, đảm bảo hình dáng, kích thước, phù hợp với cơ thể và hợp thời trang. - Tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo an toàn và định mức thời gian. 	

Nội dung của bài:
1. Mô tả mẫu
2. Số đo
3. Chuẩn bị nguyên phụ liệu
4. Thiết kế các chi tiết các kiểu quần, áo nữ công sở đông - xuân
5. Cắt bán thành phẩm
6. May hoàn thiện các kiểu quần, áo nữ công sở đông – xuân

Bài 4: Thiết kế, cắt, may các kiểu quần, áo nam công sở đông - xuân

Mục tiêu của bài:	Thời gian: 25 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả chính xác kiểu mẫu các kiểu quần, áo nam công sở đông - xuân (bản vẽ phác hoạ kèm theo lời văn mô tả). - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế. - Lựa chọn màu sắc, chất liệu phù hợp với đối tượng và kiểu dáng sản phẩm. - Thiết kế và cắt chính xác trên vải đầy đủ các chi tiết các kiểu quần, áo nam công sở đông - xuân dựa trên số đo và công thức thiết kế quần, áo cơ bản. - May hoàn thiện sản phẩm, đảm bảo hình dáng, kích thước, phù hợp với cơ thể và hợp thời trang. - Tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo an toàn và định mức thời gian. 	
Nội dung của bài:	
1. Mô tả mẫu	
2. Số đo	
3. Chuẩn bị nguyên phụ liệu	
4. Thiết kế các chi tiết kiểu các kiểu quần, áo nam công sở đông - xuân	
5. Cắt bán thành phẩm	
6. May hoàn thiện các kiểu quần, áo nam công sở đông – xuân	

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:

+ Xưởng thực hành cắt đầy đủ bàn thiết kế và đầy đủ ánh sáng.

+ Xưởng thực hành may có đầy đủ các thiết bị chủ yếu: Máy may bằng 1kim, máy vắt sổ, máy thừa khuy, máy đính cúc, thiết bị là, ép...

2. Trang thiết bị máy móc:

+ Máy may các loại

+ Bàn thiết kế, cắt

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:

+ Giáo trình Công nghệ may

+ Giáo trình Thiết kế thời trang

+ Catalog mẫu thời trang các kiểu trang phục công sở

- Dụng cụ, nguyên vật liệu:

+ Kéo, phấn, thước các loại

+ Các loại vải, phụ liệu may

+ Giấy, bìa vẽ mẫu thiết kế

4. Các điều kiện khác:

+ Thiết bị phòng chống cháy, nổ

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Phác hoạ kiểu trang phục công sở theo thời trang.

+ Xác định chính xác, đầy đủ các số đo để thiết kế các kiểu trang phục công sở.

+ Trình bày được phương pháp xây dựng mẫu trang phục công sở dựa trên công thức thiết kế quần, áo, váy cơ bản.

- Kỹ năng:

+ Thiết kế được mẫu trang phục công sở đảm bảo hình dáng, kích thước theo mẫu thời trang.

+ Cắt, may, hoàn thiện các kiểu trang phục công sở đảm bảo kỹ thuật, mỹ thuật và hợp thời trang.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Sử dụng hiệu quả nguyên phụ liệu, thiết bị, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

2. Phương pháp:

* Trước khi thực hiện mô đun:

- Trắc nghiệm khách quan về nội dung: Phương pháp thiết kế các kiểu trang phục công sở dựa trên mẫu cơ bản, quy trình công nghệ may sản phẩm.

- Kiểm tra điều kiện an toàn: Đối chiếu với bảng kiểm tra tiêu chuẩn về an toàn.

* Trong khi thực hiện mô đun:

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên:

+ Vấn đáp phương pháp xây dựng mẫu thiết kế các kiểu trang phục công sở thời trang dựa trên mẫu cơ bản.

+ Quan sát, uốn nắn các thao tác đo, thiết kế, cắt, may các kiểu trang phục công sở thời trang của từng sinh viên.

+ Kiểm tra đánh giá thái độ: Dùng sổ theo dõi thực tập để ghi chép nhận xét từng người học và cả lớp.

- Kiểm tra đánh giá định kỳ: kiểm tra đánh giá từng đơn nguyên, theo bảng kiểm đánh giá quy trình thực hiện và thang đánh giá sự thực hiện theo tiêu chí; Quy trình, chất lượng sản phẩm, an toàn và thái độ.

* Sau khi thực hiện mô đun:

Kiểm tra đánh giá kết thúc:

- Phần lý thuyết: Trắc nghiệm khách quan và tự luận về nội dung:

+ Phương pháp xây dựng mẫu các kiểu trang phục công sở dựa trên mẫu cơ bản.

+ Quy trình công nghệ may các sản phẩm trang phục công sở thời trang.

Điểm lý thuyết được ghi vào điểm kiểm tra kết thúc lý thuyết

- Phần thực hành: Kiểm tra kỹ năng

+ Kiểm tra hình dáng, kích thước, độ ăn khớp, đối xứng, độ êm phẳng các chi tiết của sản phẩm.

+ Kiểm tra về mức độ đạt được về tiêu chuẩn kỹ thuật, mỹ thuật của sản phẩm, sự phù hợp với cơ thể, công việc, mùa khí hậu và thời trang.

Kết quả thực hành được đánh giá theo bảng kiểm tra đánh giá quy trình và thang đánh giá theo sản phẩm.

Kết quả kiểm tra được ghi vào phiếu đánh giá thực hành mô đun.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

Mô đun Thiết kế thời trang trang phục công sở dùng đào tạo hệ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành chủ yếu là thuyết trình, trực quan, giảng giải, phát vấn, đàm thoại, thao tác mẫu, nêu vấn đề và

thảo luận theo nhóm. Giảng dạy lý thuyết mang tính gợi mở, để phát huy khả năng sáng tạo của học viên.

- Phương pháp tổ chức học tập có thể bố trí: cá nhân luyện tập hoặc học tập theo nhóm.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Phương pháp thiết kế, cắt, may trang phục công sở theo thời trang.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Vật liệu may và Thiết kế thời trang – TS Trần Thuỷ Bình, Phạm Hồng

- Patternmaking for fashion design – Helen Joseph Armstrong – Professor of Fashion Design, The Fashion Center – Los Angeles Trade – Technical College

- Patternmaking for fashion design – Third Edition– Professor of Fashion Design, The Fashion Center – Los Angeles Trade – Technical College

- Thiết kế quần áo – Ts. Trần Thuỷ Bình (Chủ biên), Ths. Lê Thị Mai Hoa – Nguyễn Tiến Dũng, Ths Nguyễn Thị Thuý Ngọc – Nxb Giáo dục

- Công nghệ may Ts. Trần Thuỷ Bình (Chủ biên), Ths. Lê Thị Mai Hoa – Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Thu Huyền – Nxb Giáo dục

- Mỹ thuật trang phục – Ts. Trần Thuỷ Bình – Nxb Giáo dục

- Nghề cắt may – Triệu Thị Chơi – Nguyễn Thị Hạnh

- Giáo trình Thiết kế quần áo - Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật công nghiệp Nam Định

- Giáo trình Thiết kế trang phục – Trường Cao đẳng công nghiệp Nam Định

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Đồ họa trang phục

Mã mô đun: MĐ 20

Thời gian thực hiện mô đun: 60 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành: 40 giờ; Kiểm tra: 5 giờ)

I. VỊ TRÍ TÍNH CHẤT MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Đồ họa trang phục là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang, mô đun mang tính tích hợp giữa môn học Sáng tác mẫu thời trang và chuyên ngành Đồ họa - Multimedia (đồ họa đa phương tiện).

- Tính chất:

+ Môn học được bố trí giữa khoá học và học sau môn học Sáng tác mẫu thời trang trong chuyên ngành May thời trang

II. MỤC TIÊU CỦA MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

+ Khái lược về phần mềm đồ họa (trong ngành Đồ họa - Multimedia).

+ Trình bày được phần mềm thiết kế đồ họa CorelDRAW 12.

- Về kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo phần mềm thiết kế đồ họa CorelDRAW 12.

+ Thiết kế và hiệu chỉnh sản phẩm trong chuyên ngành.

+ Thiết kế các thành phần của trang phục.

+ Thiết kế thời trang trên CorelDRAW 12 mang tính tương tác với công nghệ sản xuất sản phẩm.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Khả năng tiếp cận các phần mềm đồ họa- Multimedia khác như Illustrator, Freehand, Photoshop.

III. NỘI DUNG CỦA MÔ ĐUN:

3.1. Nội dung và phân phối thời gian

TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Tổng quan phần mềm CorelDRAW 12	10	5	5	
2	Thiết kế đồ họa căn bản	20	4	14	2

3	Thiết kế đồ họa trang phục	30	6	21	3
Tổng số		60	15	40	5

3.1. Nội dung chi tiết

Bài 1: Tổng quan phần mềm CorelDRAW 12

Mục tiêu của bài:	Thời gian 10 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm chung về phần mềm CorelDRAW 12. - Sử dụng thành thạo các thanh công cụ thiết kế và các chức năng cơ bản trong phần mềm CorelDRAW 12. - Các hiệu ứng phổ biến trong CorelDRAW 12. 	
Nội dung:	
1. Khái niệm chung về phần mềm đồ họa CorelDRAW	
2. Làm việc với các trang hiện hành (trang thiết kế)	
3. Thước, lưới và đường giống kích thước	
4. Các công cụ thuộc nhóm Shape Edit	
5. Các công cụ vẽ (dạng vector)	
6. Công cụ tô màu và đường Contour	
7. Các lệnh hiệu chỉnh, cắt, xén và sắp xếp đối tượng	
8. Hiệu ứng đặc biệt trên CorelDRAW 12	
Kiểm tra	

Bài 2: Thiết kế đồ họa căn bản

Mục tiêu của bài:	Thời gian 20 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế những sản phẩm đồ họa cơ bản với CorelDRAW 12. - Tạo các hiệu ứng đặc biệt cho các sản phẩm thiết kế. 	
Nội dung:	
1. Tạo các hiệu ứng cho vải	
2. Các hiệu ứng tạo chất liệu đặc biệt	

3. Thiết kế panô quảng cáo thời trang

Kiểm tra

Bài 3: Thiết kế đồ hoạ trang phục

Mục tiêu của bài:	Thời gian 30 giờ
<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế hoàn chỉnh kiểu dáng áo sơ mi. - Thiết kế hoàn chỉnh kiểu dáng áo dài dân tộc. - Thiết kế trang phục áo thun quần Jean. - Thiết kế kiểu dáng váy khác nhau. - Biên tập các bản thiết kế thành Catalog thời trang. 	
Nội dung:	
1 Thiết kế hoàn chỉnh kiểu dáng áo sơ mi	
2 Thiết kế hoàn chỉnh kiểu dáng áo dài dân tộc	
3 Thiết kế trang phục áo thun quần Jean	
4 Thiết kế kiểu dáng váy khác nhau	
5 Biên tập các bản thiết kế thành Catalog thời trang	
Kiểm tra	

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:

+ Phòng học chuyên dùng (ngành CNTT)

2. Trang thiết bị máy móc:

+ Máy chiếu Projector

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:

+ Các tài liệu về Đồ hoạ ứng dụng

+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm đồ hoạ CorelDRAW 12

+ Các tài liệu về đồ hoạ trang phục

- Dụng cụ:

+ Máy tính

- Nguyên vật liệu:

+ Giấy A4

4. Các điều kiện khác:

- + Tham khảo ý kiến các chuyên gia về công nghệ phần mềm Đồ họa Multimedia
- + Nguồn điện và hệ thống máy tính đầy đủ

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

- + Khái lược về phần mềm đồ họa (trong ngành Đồ họa - Multimedia).
- + Hiểu được phần mềm thiết kế đồ họa CorelDRAW 12.

- Về kỹ năng:

- + Sử dụng thành thạo phần mềm thiết kế đồ họa CorelDRAW 12.
- + Thiết kế và hiệu chỉnh sản phẩm trong chuyên ngành.
- + Thiết kế các thành phần của trang phục.
- + Thiết kế thời trang trên CorelDRAW 12 mang tính tương tác với công nghệ sản xuất sản phẩm.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Khả năng tiếp cận các phần mềm đồ họa- Multimedia khác như Illustrator, Freehand, Photoshop.

2. Phương pháp:

- Trước khi thực hiện mô đun:

- + Kiến thức về tin học cơ bản.
- + Kiến thức về mỹ thuật cơ bản.

- Trong khi thực hiện mô đun:

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên
- + Kỹ năng sử dụng phần mềm vào công việc thiết kế đồ họa.
- + Kỹ năng thiết kế mẫu quần áo trên phần mềm.
- Kiểm tra đánh giá định kỳ
- + Kiểm tra kỹ năng sử dụng công nghệ phần mềm phục vụ công việc thiết kế thời trang.

- Sau khi thực hiện mô đun:

Kiểm tra đánh giá kết thúc:

Phản lý thuyết:

- + Khái niệm cơ bản về đồ họa ứng dụng.
- + Tổng quan và các đặc điểm của phần mềm CorelDRAW 12.

+ Các ứng dụng của phần mềm phục vụ công việc thiết kế thời trang.

Phần thực hành:

+ Sử dụng thành thạo các công cụ thiết kế đồ họa trong CorelDRAW 12.

+ Thiết kế đồ họa cơ bản.

+ Thiết kế đồ họa trang phục.

• Kết quả:

+ Ứng dụng công nghệ phần mềm phục vụ công việc thiết kế thời trang.

+ Các sản phẩm đồ họa cơ bản.

+ Sản phẩm đồ họa trang phục.

+ Thiết kế thời trang.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Mô đun được xây dựng dùng để đào tạo hệ Trung cấp nghề May thời trang, mô đun được hình thành từ các kiến thức và kỹ năng của công việc thiết kế Mỹ thuật cơ bản và Mỹ thuật trang phục trong các nhiệm vụ từ A – H trong sơ đồ DACUM. Mô đun có tính tích hợp nhưng vẫn mang tính độc lập.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Mô đun được hình thành từ hệ thống kiến thức ngành đồ họa - Multimedia kết hợp với kiến thức chuyên ngành May thời trang.

- Phương pháp giảng dạy: Do đặc điểm và tính chất đặc biệt của mô đun, nên áp dụng phương pháp vừa học lý thuyết vừa thực hành.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý: Chương II và III

4. Tài liệu cần tham khảo:

+ Giáo trình Thiết kế đồ họa với CorelDRAW 12.

+ Giáo trình Mỹ thuật trang phục – TS. Trần Thủy Bình.

+ Giáo trình Cơ sở tạo hình chuyên ngành Thiết kế thời trang - ĐH MTCNHN.

+ Các tài liệu về thiết kế thời trang của Viện ĐH Mở HN.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Quản lý chất lượng sản phẩm

Mã môn học: MH 21

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ (Lý thuyết: 20 giờ; Thực hành: 8 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔN HỌC:

- Vị trí:

+ Môn học Quản lý chất lượng sản phẩm được bố trí học song song hoặc học sau các mô đun chuyên môn nghề.

- Tính chất:

+ Môn học Quản lý chất lượng sản phẩm là môn học chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun chương trình đào tạo Trung cấp nghề May thời trang.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Về kiến thức:

+ Nêu được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm.

+ Trình bày được các khái niệm, vai trò, chức năng và tầm quan trọng về chất lượng và quản lý chất lượng.

- Về kỹ năng:

+ Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, chỉ tiêu chất lượng sản phẩm may.

+ Vận dụng được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất may công nghiệp.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình quản lý chất lượng qua các công đoạn may.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	TH, Bài tập	Kiểm tra
I	Tầm quan trọng của chất lượng và quản lý chất lượng	5	5		

	Khái niệm chung về chất lượng, đặc điểm của quản lý chất lượng và các nguyên lý về chất lượng.	1	1		
	Một số yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng.	1	1		
	Định nghĩa về quản lý chất lượng, vai trò và chức năng của quản lý chất lượng.	1	1		
	Tầm quan trọng của chất lượng đối với các Doanh Nghiệp Việt Nam.	1	1		
	Một số yêu cầu cần thiết phải có một hệ thống quản lý chất lượng trong Doanh Nghiệp	1	1		
II	Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm	8,5	4,5	3	1
	Mô hình quản lý chất lượng sản phẩm	0,5	0,5		
	Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm	7	4	3	
	Kiểm tra	1			1
III	Chất lượng sản phẩm	5,5	4,5	1	
	Khái niệm	1	1		
	Chỉ tiêu chất lượng sản phẩm may	4,5	3,5	1	
IV	Quản lý chất lượng qua các công đoạn may công nghiệp	11	6	4	1
	Quản lý chất lượng công đoạn chuẩn bị sản xuất	2,5	1	1,5	
	Quản lý chất lượng công đoạn trải, cắt vải	2,5	1	1,5	
	Quản lý chất lượng công đoạn may trên chuyền	4	3	1	
	Quản lý chất lượng công đoạn hoàn tất sản phẩm	1	1		
	Kiểm tra	1			1
Cộng		30	20	8	2

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tầm quan trọng của chất lượng và quản lý chất lượng Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được các khái niệm, vai trò và chức năng về chất lượng và quản lý chất lượng.
- Xác định được tầm quan trọng của chất lượng và quản lý chất lượng trong doanh nghiệp.
- Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác của sinh viên trong quá trình học tập.

1. Khái niệm chung về chất lượng, đặc điểm của quản lý chất lượng và các nguyên lý về chất lượng.
2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng.
3. Định nghĩa về quản lý chất lượng, vai trò và chức năng của quản lý chất lượng.
4. Tầm quan trọng của chất lượng đối với các doanh nghiệp Việt Nam.
5. Một số yêu cầu cần thiết phải có một hệ thống quản lý chất lượng trong doanh nghiệp

Chương 2: Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm

Thời gian: 8,5 giờ

Mục tiêu:

- Xây dựng được mô hình quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất.
- Nhận biết được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm.
- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm TQM, ISO 9000 tại các doanh nghiệp may.
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình học tập.

1. Mô hình quản lý chất lượng sản phẩm
2. Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm
 - 2.1. Bộ tiêu chuẩn ISO 9000
 - 2.2. Quản lý chất lượng đồng bộ (TQM)

Kiểm tra

Chương 3: Chất lượng sản phẩm

Thời gian: 5,5 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm về chất lượng sản phẩm.

- Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, chỉ tiêu đánh giá chất lượng sản phẩm may.

- Rèn luyện tính chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình học tập.

1. Khái niệm

2. Chỉ tiêu chất lượng sản phẩm may

2.1. Chỉ tiêu đánh giá chất lượng sản phẩm

2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng. Sơ đồ chỉ tiêu chất lượng sản phẩm may

2.3. Sơ đồ quản lý chất lượng may trong sản xuất

Chương 4: **Quản lý chất lượng qua các công đoạn may công nghiệp**

Mục tiêu:

Thời gian: 11 giờ

- Nhận biết được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm qua các công đoạn trong may công nghiệp.

- Vận dụng kiến thức để giải các bài tập về quản lý chất lượng.

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình quản lý chất lượng qua các công đoạn may.

1. Quản lý chất lượng công đoạn chuẩn bị sản xuất

2. Quản lý chất lượng công đoạn trải, cắt vải

3. Quản lý chất lượng công đoạn may trên dây chuyền

4. Quản lý chất lượng công đoạn hoàn tất sản phẩm

Kiểm tra

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:

- Phòng học lý thuyết

2. Trang thiết bị máy móc:

- PC, Projector.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Chương trình Môn học quản lý chất lượng sản phẩm.

- Giáo trình Môn học quản lý chất lượng sản phẩm.

- Tài liệu tham khảo.

4. Các điều kiện khác:

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được các khái niệm, vai trò, chức năng và tầm quan trọng về chất lượng và quản lý chất lượng.

+ Hiểu phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm.

- Về kỹ năng:

+ Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, chỉ tiêu chất lượng sản phẩm may.

+ Vận dụng được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất may công nghiệp.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của học sinh trong quá trình quản lý chất lượng qua các công đoạn may.

2. Phương pháp:

- Đánh giá kiến thức bằng các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp đạt những yêu cầu sau:

+ Vai trò chức năng của quản lý chất lượng.

+ Phương pháp đánh giá chất lượng tổng hợp.

+ Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm may.

+ Bài tập quản lý chất lượng qua các công đoạn chuẩn bị sản xuất và các công đoạn sản xuất.

- Đánh giá kỹ năng thực hành của học sinh:

+ Lập biện pháp quản lý chất lượng sản phẩm một tổ sản xuất cho một mã hàng.

- Đánh giá thái độ: Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ trong học tập.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔN HỌC:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình môn học Quản lý chất lượng sản phẩm sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của môn học Quản lý chất lượng sản phẩm – Trung cấp nghề May thời trang là:

+ Chương 2: Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm;

+ Chương 4: Quản lý chất lượng qua các công đoạn may công nghiệp.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình Quản lý chất lượng sản phẩm – Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex 2009.

- Nguyễn Thùy Linh; Hoàng Thị Bình - Tiêu chuẩn hóa và quản lý chất lượng sản phẩm may - Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Hưng Yên 2003.

- PTS Nguyễn Kim Định - Giáo trình Quản lý chất lượng trong Doanh Nghiệp theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9000.

- Nguyễn Quốc Cừ - Các tài liệu ISO, TCVN 2000.

- Quản lý chất lượng theo ISO – 9000- Nhà xuất bản KH và KT Hà Nội 1999.

- Nguyễn Minh Hà - Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp - Nhà xuất bản Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh 2006.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thiết kế mẫu công nghiệp

Mã mô đun: MD 22

Thời gian thực hiện mô đun: 45 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành: 25 giờ; Kiểm tra: 5 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Thiết kế mẫu công nghiệp là mô đun chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang, được bố trí học trước hoặc học song song mô đun Công nghệ sản xuất

- Tính chất:

+ Mô đun Thiết kế mẫu công nghiệp mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU CỦA MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm.
- + Trình bày được phương pháp thiết kế mẫu, nháy mẫu, giác sơ đồ.

- Về kỹ năng:

- + Thiết kế được mẫu căn bản các kiểu sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp.
- + Đánh giá và phê phán được sản phẩm mẫu.
- + Thực hiện các phương pháp nháy mẫu để nháy cỡ số khác nhau.
- + Thiết kế và cắt được các loại sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp đảm bảo thông số kích thước và yêu cầu kỹ thuật.

- + Thiết kế, cắt các loại mẫu sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp.
- + Giác sơ đồ mẫu đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiết kiệm nguyên vật liệu.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Sử dụng đúng kỹ thuật và thành thạo các dụng cụ đo, thiết kế, cắt, may sản phẩm.

III. NỘI DUNG CỦA MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Bài 1: Thiết kế mẫu khảo sát	5	2	3	

2	Bài 2: Khảo sát và hiệu chỉnh mẫu	5	2	3	
3	Bài 3: Thiết kế bộ mẫu chuẩn	10	3	5	2
4	Bài 4: Nhảy mẫu	15	5	9	1
5	Bài 5: Giác sơ đồ	10	3	5	2
Cộng		45	15	25	5

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính vào giờ thực hành

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Thiết kế mẫu khảo sát

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu của bài:

- Mô tả chính xác kiểu mẫu của sản phẩm cần thiết kế.
- Lấy đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế.
- Tính toán, thiết kế và cắt chính xác đầy đủ các chi tiết của sản phẩm dựa trên số đo và công thức thiết kế áo, quần, váy cơ bản.
- Tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo an toàn và định mức thời gian.

Nội dung của bài:

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Xây dựng thông số kích thước đo
3. Tính toán dựng hình các chi tiết của sản phẩm
4. Cắt các chi tiết

Bài 2: Khảo sát và hiệu chỉnh mẫu

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu của bài:

- May hoàn thiện sản phẩm, đảm bảo hình dáng, kích thước, phù hợp với thông số kỹ thuật và sản phẩm mẫu.
- Kiểm tra, đánh giá và hiệu chỉnh được mẫu đảm bảo chính xác theo sản phẩm mẫu và tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm.

Nội dung của bài:

1. Phương pháp may
2. Kiểm tra đánh giá và hiệu chỉnh mẫu

Bài 3: **Thiết kế bộ mẫu chuẩn**

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu của bài:

- Thống kê được những thông số cần điều chỉnh.
- Tính toán, thiết kế và cắt chính xác đầy đủ các chi tiết của bộ mẫu dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản.
- Bộ mẫu chuẩn đảm bảo thông số kích thước và tiêu chuẩn kỹ thuật.
- Tiết kiệm nguyên liệu, đảm bảo an toàn và định mức thời gian.

Nội dung của bài:

1. Thống kê những thông số cần điều chỉnh.
2. Tính toán dựng hình các chi tiết của bộ mẫu theo sản phẩm mẫu
3. Cắt các chi tiết

Bài 4: **Nhảy mẫu**

Thời gian: 15 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được khái niệm nhảy mẫu.
- Nhận biết được nguyên tắc và các phương pháp nhảy mẫu.
- Nhảy mẫu chính xác các chi tiết của sản phẩm đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật.

Nội dung của bài:

1. Khái niệm nhảy mẫu
2. Nguyên tắc
3. Các phương pháp nhảy mẫu:
 - Phương pháp hình tia
 - Phương pháp ghép nhóm
 - Phương pháp tỷ lệ
 - Phương pháp theo công thức thiết kế

Bài 5: **Giác sơ đồ**

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu của bài:

- Hiểu khái niệm, yêu cầu kỹ thuật khi giác sơ đồ.
- Hiểu được các nguyên tắc và phương pháp giác sơ đồ.
- Giác sơ đồ các loại sản phẩm đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiết kiệm nguyên liệu.

Nội dung của bài:

1. Khái niệm giác sơ đồ
2. Dụng cụ giác sơ đồ
3. Các yêu cầu kỹ thuật
4. Nguyên tắc và phương pháp giác sơ đồ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:
 - + Phòng học lý thuyết, phòng xưởng thực hành may
2. Trang thiết bị máy móc:
 - + Máy may và máy chuyên dùng.
 - + Bàn thiết kế, bàn giác mẫu...
 - + Máy chiếu slide.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Học liệu:
 - + Giáo trình thiết kế quần áo
 - + Sản phẩm mẫu
 - Dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - + Thước kẻ 30cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo.
 - + Mẫu sản phẩm.
 - + Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải.
 - + Vải may mẫu
4. Các điều kiện khác:
 - + Phòng học thực hành thiết kế, bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:
 - Về kiến thức:
 - + Mô tả được đặc điểm của sản phẩm.
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế mẫu, nhảy mẫu, giác sơ đồ.
 - Về kỹ năng:
 - + Thiết kế được mẫu căn bản các kiểu sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp.
 - + Đánh giá và phê phán được sản phẩm mẫu.

- + Thực hiện các phương pháp nhảy mẫu để nhảy cỡ số khác nhau.
- + Thiết kế và cắt được các loại sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp đảm bảo thông số kích thước và yêu cầu kỹ thuật.
- + Thiết kế, cắt các loại mẫu sản phẩm từ đơn giản đến phức tạp.
- + Giác sơ đồ mẫu đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiết kiệm nguyên vật liệu.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Sử dụng đúng kỹ thuật và thành thạo các dụng cụ đo, thiết kế, cắt, may sản phẩm.

2. Phương pháp:

* Trước khi thực hiện mô đun:

Trắc nghiệm khách quan về nội dung:

- Các đường nét vẽ cơ bản trong vẽ kỹ thuật.
- Tính chất của nguyên phụ liệu.
- Cơ sở thiết kế trang phục.
- Phương pháp thiết kế các kiểu trang phục.

* Trong khi thực hiện mô đun:

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên:

- + Vấn đáp về nội dung: Phương pháp thiết kế, nhảy mẫu, giác sơ đồ.
- + Quan sát, uốn nắn thao tác, đường nét vẽ và cách sử dụng dụng cụ của từng học sinh, từng nhóm học sinh trong quá trình thiết kế nhảy mẫu, nhân mẫu và giác sơ đồ mẫu.

+ Kiểm tra đánh giá thái độ: Theo dõi tác phong, sự cẩn thận, khéo léo của từng học sinh và cả lớp để ghi chép lại, nhận xét vào sổ theo dõi.

- Kiểm tra đánh giá định kỳ: Kiểm tra đánh giá kỹ năng thực hành vẽ thiết kế và cắt may trên vải sản phẩm mẫu theo các tiêu chí: Quy trình, sản phẩm, an toàn và thái độ.

- Kết quả kiểm tra đánh giá được ghi vào phiếu theo dõi đánh giá định kỳ mô đun.

* Sau khi thực hiện mô đun:

Kiểm tra đánh giá kết thúc:

- Phần lý thuyết:

+ Phương pháp thiết kế, nhảy mẫu và phương pháp giác sơ đồ mẫu.

- Phần thực hành: Kiểm tra đánh giá kỹ năng

+ Thao tác vẽ thiết kế và cắt sản phẩm trên vải theo tỷ lệ 1:1.

+ Phương pháp thiết kế, nhảy mẫu và phương pháp giác sơ đồ mẫu.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Mô đun Thiết kế mẫu công nghiệp là mô đun tự chọn trong danh mục các môn học, mô đun đào tạo hệ trung cấp nghề May thời trang.

- Đối tượng học sinh Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Mô đun Thiết kế mẫu công nghiệp mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành. Kết hợp phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tính tích cực học tập của sinh viên.

- Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm.

- Trong quá trình hướng dẫn thực hành, giáo viên thao tác mẫu cần chia nhóm học sinh để dễ quan sát.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Thiết kế mẫu khảo sát.

- Khảo sát và hiệu chỉnh mẫu.

- Thiết kế bộ mẫu chuẩn.

- Nhảy mẫu.

- Giác sơ đồ.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình thiết kế quần áo – Nhà xuất bản Giáo dục.

- Giáo trình thiết kế quần áo – Trường ĐHKT- KT Công Nghiệp.

- Giáo trình thiết kế quần áo – Trường CĐNCN Dệt May ND.

- Giáo trình thiết kế quần áo – Trường Cao Đẳng Công Nghiệp.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Công nghệ sản xuất

Mã mô đun: MĐ 23

Thời gian thực hiện mô đun: 80 giờ (Lý thuyết: 45 giờ; Thực hành: 25 giờ; Kiểm tra: 10 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Môn học Công nghệ sản xuất là môn học chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun chương trình đào tạo Trung cấp nghề May thời trang, được bố trí học song song hoặc sau mô đun Thiết kế mẫu công nghiệp

- Tính chất

+ Mô đun Công nghệ sản xuất mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành, cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về công tác chuẩn bị sản xuất và triển khai sản xuất hàng may công nghiệp từ khâu nhập nguyên phụ liệu đến xuất sản phẩm hoàn tất

II. MỤC TIÊU CỦA MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được một số khái niệm, kiến thức cơ bản về qui trình sản xuất hàng may công nghiệp từ khâu chuẩn bị đến khâu hoàn tất.

- Về kỹ năng:

+ Thực hiện được công tác chuẩn bị sản xuất và triển khai sản xuất trong các doanh nghiệp may.

+ Sử dụng được các tài liệu kỹ thuật và qui trình công nghệ trong các doanh nghiệp may.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức độc lập tự tin, cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp.

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập.

III. NỘI DUNG CỦA MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	TH, bài tập	Kiểm tra*
1	Bài 1: Công tác chuẩn bị sản xuất về nguyên phụ liệu	5	5		

2	Bài 2: Công tác chuẩn bị sản xuất về thiết kế	15	8	5	2
3	Bài 3: Công tác chuẩn bị sản xuất về công nghệ	25	14	8	3
4	Bài 4: Triển khai sản xuất	35	18	12	5
Cộng		80	45	25	10

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Công tác chuẩn bị sản xuất về nguyên phụ liệu

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu của bài:

- Nêu được ý nghĩa, tầm quan trọng của nguyên phụ liệu.
- Xây dựng được bảng tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm, dễ hiểu, rõ ràng, đầy đủ, đúng quy định.

Nội dung của bài:

1. Sơ đồ tổ chức kho nguyên phụ liệu
2. Sắp xếp kho nguyên phụ liệu
3. Các nguyên tắc kiểm tra đo đếm nguyên phụ liệu
4. Công đoạn chuẩn bị nguyên liệu
5. Công đoạn chuẩn bị phụ liệu

Bài 2: Công tác chuẩn bị sản xuất về thiết kế

Thời gian: 15 giờ

Mục tiêu của bài:

- Nêu được mục đích, ý nghĩa của việc chuẩn bị sản xuất về thiết kế.
- Xây dựng được công thức thiết kế mẫu, nhảy mẫu và giác sơ đồ (Vẽ thiết kế mẫu, lập bảng nhảy size, lập bảng giác sơ đồ viết phiếu công nghệ).
- Thực hiện được nhảy mẫu, giác sơ đồ, ghép sơ đồ định mức.

Nội dung của bài:

1. Tầm quan trọng của công tác chuẩn bị về thiết
2. Công tác chuẩn bị về thiết kế
3. Thiết kế mẫu

4. Nhảy mẫu

5. Giác sơ đồ

6. Ghép sơ đồ định mức

Bài 3: Công tác chuẩn bị sản xuất về công nghệ

Thời gian: 25 giờ

Mục tiêu của bài:

- Nêu được tầm quan trọng của công tác chuẩn bị về công nghệ.
- Phân tích được các ưu điểm của phương án tổ chức sản xuất theo dây chuyền.
- Phân tích được các tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm.

Nội dung của bài:

1. Tầm quan trọng của công tác chuẩn bị về công nghệ
2. Định mức sơ đồ và nguyên phụ liệu
3. Đo thời gian làm việc

Bài 4: Triển khai sản xuất

Thời gian: 35 giờ

Mục tiêu của bài:

- Nêu được tầm quan trọng của công tác triển khai sản xuất.
- Phân tích được các ưu điểm của phương án tổ chức sản xuất trong phân xưởng cắt, phân xưởng may, phân xưởng hoàn tất.
- Phân tích được các tiêu chuẩn kỹ thuật của mã hàng.

Nội dung của bài:

1. Triển khai công đoạn cắt
 - 1.1 Lập qui trình sơ đồ cắt - Sao sơ đồ
 - 1.2 Nguyên tắc trải vải – cắt – đánh số bóc tập phối kiện
2. Triển khai công đoạn may
 - 2.1 Lắp ráp thành phẩm
 - 2.2 Thiết kế dây chuyền và điều chuyền
3. Triển khai công đoạn hoàn tất sản phẩm
 - 3.1 Nguyên tắc kiểm tra chất lượng sản phẩm
 - 3.2 Những qui định chung về ủi - VSCN – đóng gói

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng: Phòng lý thuyết và xưởng may công nghiệp

2. Trang thiết bị máy móc:

- + Máy chiếu qua đầu OVERHEAD
- + Máy chiếu SLIDE

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:
 - + Tài liệu kỹ thuật chuyên môn nghề may
 - + Tài liệu về an toàn lao động
 - + Tài liệu tham khảo
- Dụng cụ và trang thiết bị:
 - + Sản phẩm mẫu
 - + Phòng học chuyên môn
 - + Đồng hồ bấm giây
 - + Bàn đo, kiểm tra sản phẩm
- Nguyên vật liệu: Giấy, phấn

4. Các điều kiện khác:

- + Phòng học thực hành thiết kế, bàn cắt trải vải theo tỷ lệ 1:1.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Về kiến thức: Trình bày được một số khái niệm, kiến thức cơ bản về quy trình sản xuất hàng may công nghiệp từ khâu chuẩn bị đến khâu hoàn tất.
- Về kỹ năng: Thực hiện được công tác chuẩn bị sản xuất và triển khai sản xuất trong các doanh nghiệp may.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hiểu và đọc được các tài liệu kỹ thuật trong xí nghiệp.

2. Phương pháp:

- * Trước khi thực hiện môđun:
 - Kiểm tra trắc nghiệm khách quan về nội dung:
 - + Kiến thức điện công nghiệp.
 - + Kiến thức an toàn lao động.
 - + Thiết kế quần áo.
 - + Vật liệu May.
 - + Công nghệ May.
 - + Ngoại ngữ chuyên ngành.
- * Trong khi thực hiện môđun: Kiểm tra đánh giá thường xuyên

- + Hướng dẫn, quan sát, uốn nắn khả năng thực hiện công việc.
- + Kiểm tra đánh giá thái độ thực hiện, theo dõi, nhận xét, ghi chép từng cá nhân và lớp học.

+ Kiểm tra đánh giá định kỳ kỹ năng thực hiện công việc và được ghi vào phiếu theo dõi đánh giá định kỳ.

* Sau khi thực hiện mô đun: Kiểm tra đánh giá kết thúc:

- Phần lý thuyết:

- + Nêu được phương pháp xây dựng quy trình công nghệ.
- + Nêu được công tác chuẩn bị sản xuất về nguyên phụ liệu.
- + Nêu được công tác chuẩn bị sản xuất về thiết kế.
- + Nêu được công tác chuẩn bị sản xuất về công nghệ.

- Phần thực hành:

- + Xây dựng được quy trình công nghệ cho sản phẩm May công nghiệp.
- + Thiết lập được quy trình công nghệ phân xưởng cắt.
- + Thiết lập được quy trình công nghệ phân xưởng may.

Kết quả thực hành

- + Triển khai được quy trình công nghệ cho quá trình sản xuất May công nghiệp.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Mô đun Công nghệ sản xuất dùng đào tạo hệ Trung cấp May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành chủ yếu là thuyết trình, trực quan, giảng giải, phát vấn, đàm thoại, thao tác mẫu, nêu vấn đề và thảo luận theo nhóm.

- Phương pháp tổ chức học tập thực hành thực hiện dưới xưởng may hoặc tham quan thực tế tại các phân xưởng sản xuất.

- Hướng dẫn học sinh thực hiện bài tập thiết kế qui trình công nghệ may theo nhóm.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

Trọng tâm cần chú ý: Bài 2, Bài 3

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình "Công nghệ sản xuất may"- Trường Cao đẳng May thời trang II.
- Giáo trình "Công nghệ sản xuất"- Trường Cao đẳng Nghề CN dệt may Nam Định.
- Giáo trình "Công nghệ may" - Trường Đại học công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giáo trình "Công nghệ may" - Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thực tập tốt nghiệp

Mã mô đun: MĐ 24

Thời gian thực hiện mô đun: 195 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành: 180 giờ; Kiểm tra: 0 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Thực tập tốt nghiệp được bố trí học sau cùng của khoá học, trước khi thi tốt nghiệp.

- Tính chất:

+ Mô đun Thực tập tốt nghiệp là mô đun thực tập chuyên môn nghề trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề May thời trang, nhằm nâng cao tay nghề và tìm hiểu các quá trình sản xuất thực tế tại doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Về kiến thức:

+ Tìm hiểu các công đoạn của quá trình chuẩn bị sản xuất, quá trình sản xuất và hoàn tất sản phẩm.

- Về kỹ năng:

+ Thực tập được các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may từ thiết kế, gia công sản xuất đến quản lý chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật.

+ Tập hợp số liệu sản xuất và viết được báo cáo tốt nghiệp theo chuyên đề đã chọn.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Bài mở đầu	1	1	0	
2	Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của công ty	5	3	2	
3	Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất	38	5	33	

4	Thực tập tại các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may	135	5	130	
5	Báo cáo tốt nghiệp	16	1	15	
Cộng		195	15	180	

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: **Giới thiệu mô đun thực tập tốt nghiệp**

Thời gian: 1 giờ

Giới thiệu nội dung chương trình mô đun thực tập tốt nghiệp

Bài 1: **Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của công ty**

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu của bài:

- Nêu được lịch sử hình thành và phát triển của công ty.
- Trình bày cơ cấu hoạt động và quản lý sản xuất của công ty.
- Chấp hành tốt các nội quy của công ty và công tác an toàn lao động.

1. Giới thiệu công ty

2. Lịch sử hình thành và phát triển của công ty

3. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của công ty

4. Cơ cấu hoạt động và quản lý sản xuất của công ty và an toàn lao động

Bài 2: **Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất**

Thời gian: 38 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được công tác kế hoạch sản xuất bao gồm kế hoạch cung cấp định mức nguyên phụ liệu, tiến độ sản xuất và kế hoạch giao hàng.
- Sử dụng được tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm và phiếu công nghệ.
- Nhận biết phương pháp kiểm tra chất lượng nguyên phụ liệu đầu vào.
- Chấp hành tốt các nội quy, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

1. Công tác chuẩn bị vật tư, nguyên phụ liệu

1.1. Kho nguyên liệu

1.2. Kho phụ liệu

2. Công tác chuẩn bị kỹ thuật

2.1. Thiết kế các loại mẫu

2.2. May mẫu

2.3. Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm

2.4. Xây dựng định mức nguyên phụ liệu

2.5. Xây dựng phiếu công nghệ

3. Công tác cắt bán thành phẩm

3.1. Trải vải

3.2. Cắt bán thành phẩm

3.3. Đánh số, phối kiện

Bài 3: Thực tập tại các công đoạn sản xuất trên dây chuyền

Thời gian: 135 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trực tiếp tham gia tại các công đoạn trên dây chuyền sản.
- Nhận biết phương pháp kiểm tra chất lượng sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.
- Tham gia thực tập tại công đoạn hoàn tất sản phẩm.
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

1. Thực tập các công đoạn sản xuất trên dây chuyền

2. Phương pháp tổ chức sản xuất, điều hành trên dây chuyền và các tình huống kỹ thuật

3. Công đoạn hoàn tất sản phẩm

3.1. Tẩy

3.2. Là, gấp

3.3. Đóng gói

3.4. Đóng kiện

Bài 4: Báo cáo tốt nghiệp

Thời gian: 16 giờ

Mục tiêu của bài:

- Tổng hợp được các số liệu về công nghệ, quá trình tổ chức sản xuất trong công ty.

- Vẽ được sơ đồ dây chuyền sản xuất và sự sắp xếp lắp đặt thiết bị chính, thiết bị phụ trợ.
- Nêu được quy trình sản xuất may công nghiệp cho một mã hàng.
- Báo cáo quá trình thực tập đạt yêu cầu mô đun.

1. Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của công ty
2. Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất
3. Thực tập tại các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phòng học chuyên môn hoá/ nhà xưởng:
 - + Các phòng kỹ thuật, thiết kế, kho,...
 - + Trang bị bảo hộ lao động nghề may
 - + Xưởng sản xuất.
2. Trang thiết bị máy móc:
 - + Dựa trên hệ thống thiết bị tại các doanh nghiệp may mà học sinh thực tập.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Học liệu:
 - + Chương trình mô đun thực tập tốt nghiệp.
 - + Đề cương thực tập.
 - + Tài liệu kỹ thuật.
 - + Tài liệu tham khảo.
 - + Nội quy thực tập.
 - Dụng cụ:
 - + Bút, sổ ghi chép.
 - + Thước dây.
 - + Đồng hồ bấm giây.
 - Nguyên vật liệu:
 - + Các loại nguyên liệu phục vụ sản xuất mặt hàng may mặc của doanh nghiệp nơi học sinh thực tập.
 - + Các loại bìa, giấy vẽ thiết kế.
4. Các điều kiện khác:
 - Kiến thức kỹ năng đã có:
 - + Có kỹ năng may và vận hành sử dụng thiết bị may.

+ Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động.

+ Hiểu biết về kiến thức chuyên môn ngành.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Trình tự và phương pháp triển khai một mã hàng.

- Kỹ năng:

+ Đánh giá kỹ năng của học sinh thông qua báo cáo thực tập của học sinh và nhận xét, đánh giá của doanh nghiệp.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;

2. Phương pháp:

- Vấn đáp, viết: Sử dụng các câu hỏi về cách xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình sản xuất để kiểm tra mức độ tiếp thu của học sinh.

- Thực hành: Đánh giá kỹ năng sử dụng các loại thiết bị, dụng cụ kiểm tra đo đếm nguyên liệu, thiết kế, cắt, may và hoàn tất sản phẩm.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình Mô đun Thực tập tốt nghiệp sử dụng để giảng dạy trình độ Trung cấp nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp tổ chức thực tập tốt nghiệp có thể bố trí: cá nhân thực tập hoặc thực tập theo nhóm. Giáo viên được phân công hướng dẫn cho học sinh phương pháp thực tập và thu thập tài liệu.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun Thực tập tốt nghiệp – Trung cấp nghề May thời trang là:

+ Bài 2: Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất

+ Bài 3: Thực tập tại các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình Thiết kế – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2009.

- Giáo trình Thiết kế công nghệ – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010.

- Giáo trình Thiết kế mẫu công nghiệp – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010.

- Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010.

- Giáo trình công nghệ may - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.
- TS. Trần Thủy Bình - Giáo trình công nghệ may - Nhà xuất bản giáo dục 2005.
- TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng - Giáo trình công nghệ may - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006.